

# NGAY TAY

NĂM THỨ NĂM—THỨ BẢY 22 JUIN 1940—SỐ 213, GIÁ 0p12

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN THÁNH—TÉL. 874



Sau việc ni cô Diệu-Lý già gái  
Trên bãi biển, hai nhà chùa :  
— Bạch cụ, chưa chắc cô ta đã phải là đàn bà.



## Bệnh tinh

Mắc bệnh lậu, giang mai, hạ, cam, hột xoài, vân vân chỉ nên tìm đến

# dức thọ đường

131, Route de Hué - HANOI

mà chữa khoán hoặc uống thuốc sẽ được khỏi chắc chắn. Thuốc không công phạt, không hại sinh dục. Nhà thuốc nhận chữa nhiều bệnh rất linh nghiệm.

## TRICOTS CHEMISETTES

La seule maison qui pourrait vous fournir ici, en Indochine des articles en Bonneterie de choix, en grosses quantités et au meilleurs prix.

C'est la Manufacture  
**CU' GIOANH**

60 - 70, Rue des Eventails, Hanoi

Fournisseur en Gros de tous les Magasines et Bazars du pays.

VẠN NANG LINH BỒ rất hay,

Giúp người khỏe mạnh đó đây vang đồn.  
Uống vào ăn ngủ đều ngon,  
Tinh thần minh mẫn dễ con khác người.

Vạn Nang Linh Bồ 1p00

Một viên V. N. L. B. làm cho tinh thần khoan khoái, Một viên V. N. L. B. làm cho sức khỏe lại liên. Khỏe nhọc đêm trường, x<sup>o</sup> lều vũ v<sup>à</sup>, dùng V. N. L. B. đều trừ.

Các cụ thổ hôn hèn, gán cột lồng lều, ít ăn ít ngủ, dùng V. N. L. B. sức khỏe lại ngay. Các Ngài làm việc mệt óc, quản trí, mệt mỏi thể chất, dùng V. N. L. B. lập tức hoàn toàn.

Các bà huyết hư, gây yếu, da dẻ bạc nhược, phiền muộn trong lòng, bệnh vật luôn luôn, dùng V. N. L. B. lập tức khoan lòng. Bách bệnh đều trừ.  
Các Cô các Cậu nam nữ học sinh, tinh thần quân bách, hay quên, hay sợ, sức khỏe không đều, dùng V. N. như ý sở cầu.

LƯƠNG-NGHI BỒ-THẬN thuốc thần.

Mộng, Di Tinh lãnh các phần nguy nan.

Thủ-dâm bệnh thận chan chan,

Lương-Nghi uống đến khỏi toàn vẹn ngay.

Lương Nghi Bồ Thận 1p00

Di, mộng, lãnh tinh lại cho sức khỏe, sinh ra đủ các thứ bệnh: mở mắt ù tai, khi, khi xuất thì môi gỏi, quần bung, đực là vật và đủ đường, ấy chỉ bởi thân yếu mà sinh ra, phải lập tức uống L. N. B. T. là khỏi bệnh, mà như ý. Thủ dâm thực là tai hại cho tinh thần và sức khỏe, đã làm một cách

khôa dẫn cho thân gia mà hại cho đường tử tức. Những ai đã mắc cứ hại thủ dâm ấy, lập tức dùng L. N. B. T. mà chữa, cho cuộc đời được tươi trẻ, tương lai được rực rỡ.

LY DỊ YÊN HÀ phải, uống ngay

Nam nhân Nam trí ở đời này

Quảng đèn đập tẩu mau đi chứ

Điu đất nhau lên khỏi vùng lầy

Ly-dị Yên-hà thủy 1p00

Ban trẻ đã chột da mang vào làng thuốc sài, phải mau mau tỉnh ngộ, kia trời Âu bẽ Á ai những tranh đua. Đây, một đề khí dụng: Ly-dị Yên-hà, để xe

cùng họ. Không viết và ghi, tình hình mình mình, mà rĩa rất nhau lên khỏi vùng lầy. Hồi chi báo cho dân em làng (thuốc sài là: Tiểu tuý.

PHONG TÌNH mà vương phải gai,

Thuốc Lê-Huy-Phách thực tài thực hay.

Uống vào bệnh khỏi mau thay.

Ngày ngày nức tiếng đó đây vang đồn.

Niên Cứu Khổ Hoàn số 70 (1p20) - Lưu chưa tuyệt nạn, tiền tiền dục, có văn... dùng «Tuyệt Trùng» số 12 (0p60) và «Bảo-Mệnh» thang (0p15) kèm với nhau, được khỏi dễ dàng.

Giang-mai, củ đinh, thiên pháo, phát hạch, phát soài, lở kỹ lợi, lung lạc chân răng, chỉ dùng thuốc «Giang-Mai» số 18 là khỏi (1p00). - Lậu buốt, đái ra máu, dùng «Lậu Buốt» số 4 (0p50). - Lậu ra mủ, dùng thuốc «Lậu Mủ» số 10 (0p50). Nếu vừa đái buốt, vừa có máu, lại ra mủ, dùng «Thanh

Các ngài muốn hỏi điều gì sẽ trả lời mình bạch, phải đính theo tem.

## Nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH

N. 19, Boulevard Gia-Long - HANOI

Có đại-lý khắp các tỉnh, và cần nhiều đại-lý khác nữa. Có sách Bệnh-nguyên và Bảo-vệ gia-đình (Trong có những quyền thông tin căn bệnh. Hai bộ máy sinh dục, Ngũ-Lão can bệnh, Tiểu nhi kinh giản, Bài trừ mục thống) để biếu các Ngài. Ở xa, muốn có sách ấy xin gửi 0p06 tem là tiền cước gửi.

### Mat đẹp như xuân

Ngày xuân về mặt muốn tươi đẹp rực-rỡ, nên sửa diện, da sẽ không bao giờ hư như: nẻ bắt gió, bắt nắng, giảm sần, to da, v. v...

## aimo mỹ viện

Nên mua máy uốn tóc: 100p.-200p.-400.- đến 1800p. - Máy điện Rayon Violet: 80p. - 150p. Máy sấy tóc: 25p. - 350p. - Máy uốn lông mi: 0p.90 - 12p.00 Máy điện Massage (soa nắn): 9p.- 45p. - 240p. - Máy làm nở vú (ngực đàn bà) 40p. - 380p. Máy điện kẹp mũi làm dọc dừa 485p. - tondeuse điện: 70p. - Douche pul-



AMY

Thần đũa, ngực (vú) nở, dáng đi đẹp. Chỉ dùng diêm-trang giữ gìn các lối lịch sự. Giá sửa từ MỘT ĐỒNG. Răng đen, trắng. Uốn rượm tóc.

MY VIEN AMY 26 Hàng Than Hanoi

## hiệu hót tóc?

vérisateur điện 60p. - Vibro Masseur Standart 18p. - Kim uốn tóc thường: 1p.80- 9p.50 - Thuốc uốn tóc permanence: 1p. - 2p. - 3p. Purma (fabrication américaine) làm lông mi dài công Nếu mua máy, xin dạy cách làm cần thận, chắc chắn. Amy đại-lý các máy sửa đẹp Pháp - Anh - Mỹ



Nên biết

# CỬU-LONG-HOÀN

Một thứ thuốc được phổ thông  
nhất ở Đông-dương

Cửu-Long-Hoàn là một bữa-được  
phát-hành bởi nhà thuốc Võ-Dinh-Dân  
ở Cholon (Nam-Ky) N° 323 rue des  
Marins, nhà thuốc sáng lập gần 20  
năm, được tin dụng nhất ở xứ mình.

Các cụ hơi thấy mệt, kém ngủ, mất  
án, là phải dùng một hoàn Cửu-Long-

Những người gây gổ mất huyết phải  
nhờ thuốc Cửu-Long mới thấy mau lại  
sức.

Các thanh-niên nam-nữ vì làm việc  
nhiều mà mất sức, con người phải  
xanh xao, trí hóa phải mờ mịt, họ đều  
chuyên nhau phải uống vài ngày thuốc  
Cửu-Long.

Các tiểu-thơ thiếu-phụ muốn nhan  
sắc được tươi trẻ, muốn khí huyết  
được hồng hào, nếu không nhờ đến  
thuốc Cửu-Long thì không còn biết  
nhờ thuốc nào hơn nữa.

Thậm chí, những người ngồi lâu  
đánh bài mệt nhọc, có truyện đi xa  
thức đêm cũng đều phải dùng 1 hoàn  
Cửu-Long mới lấy lại sức khỏe mau  
chóng trong mấy phút.

Cửu Long Hoàn thật là thứ thuốc  
huyền diệu, rất có ích cho đời người,  
xưa nay, từ bình dân đến trường giả  
đều ngợi khen, khắp Trung, Nam, Bắc,  
các danh sĩ giới nhân đều yêu chuộng  
Người ta đã thường nói :

Muốn sống phải nhờ cơm,  
muốn có sức khỏe  
phải nhờ Cửu-Long-Hoàn.

Câu nói ấy đã đúng với sự thật.  
Vậy những ai, đâu thuốc phải tân  
học hay cựu học xưa nay chưa gặp  
đip có thiện cảm với thuốc Á-đông,  
hãy giờ nên dùng một hoàn Cửu-Long  
thử xem.

Dùng cho biết cái công trình kinh  
nhân của kẻ Phát minh Cửu-Long-  
Hoàn, một thứ thuốc không then với  
phạm vi của nó ở giữa thời đại mà  
khoa-học đã thịnh thố và xướng  
minh.

Thuốc Cửu-Long-Hoàn có bán cùng  
các hiệu buôn lớn nhỏ khắp xứ,  
không nơi nào là không có trữ. Giá  
một hộp 2 hoàn là 1p.10

Dùng làm tặng-phát-hành cho toàn  
hạt Bắc-kỳ, Ai-lao và Thanh-hóa, Nghệ  
an, Hà-tĩnh, là hãng Vạn-Hóa số 8  
phố Hàng Ngang Hanoi.

Các thương-gia xa gần muốn trữ  
bán Cửu-Long-Hoàn và các thứ thuốc  
Võ-dinh-Dân, Phục-lung xin do nơi  
hãng Vạn-Hóa Hanoi.

Ở xa gửi thư mua dùng,  
sẽ gửi thuốc lãn-hóa  
giao-ngân ở nhà giấy thép.

...môt người dân quê annam chỉ biết cuốc bẫm cấy sâu, ngoài 30 tuổi mới  
lên tỉnh Hanoi một lần, gọi ô-tô là cái tàu tô-bin, mua cái hồ đi tiêu ở hàng 50  
cũ về làm cái phang đựng cơm, giữa ban ngày bị hộp khăn ở đầu cho gao...  
...rồi ông thu nhỏ bàn thờ lại, rồi ông rước ngài thờ lên cái lò sưởi già,  
rồi ngày ngày ông bắt người nhà phải lui vài vị xuống lau...  
Đó là ông Bình Tèo ở trong cuốn **Người, ngợm!**

Đó là ông Bình Tèo ở trong cuốn **Người, ngợm!**

...Ghét bọn gái non như nhành, bà thường nói ra miệng bà là tổ sư những  
gái tàn thời... Thấy bọn trai gái khoác tay nhau qua đường, bà hừ môi,  
lừm ngay và nhểc ngay bọn họ là thằng ngợm với con dĩ dãi...  
Đấy là một me tây trong cuốn **Người, ngợm!**

Đấy là một me tây trong cuốn **Người, ngợm!**

Bao nhiêu những cái « la lung » của đủ các hạng người, từ ông Lý toét, ông  
Ấm Quán, cụ cố huyện, mợ đõe Kôn, cho đến ông chủ bút, ông chủ báo, ông  
lang Đông v, v... đều có trong cuốn sách mới xuất bản :

# Người Ngợm!

tiếng là tập truyện thần các « nhân vật » của xã-hội hiện tại, do Tam Lang  
Vũ đình Chi soạn rất công phu, giá 0p25.

Ở xa mua sách bằng timbres, gửi thư về :  
**ÉDITIONS CHOISIES**

62 RUE TAYOU HANOI

Bà Mát Lân : Đời vô định của Phạm ngọc Khôi. Giá 0p40

Cô gái giặt sa của Hoè Lâm. Giá 0p35

In gần xong : Ai tình (xét về tâm lý xã hội) của Thu An.

# THUỐC TRƯ'ỜNG-SINH NGÂM RU'O'U

Cao hổ-cốt, tặc-kê, Sâm, Nhung, Tâm gỏi cây giã, cao Kim-anh, Cam-khởi  
tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc bổ quý giá theo trong  
bài thuốc **Trường-sinh Gia-truyền** chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng  
rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngon  
tuyệt trần, không có rượu thuốc, rượu bổ nào ngon bằng. Uống rượu này ăn  
ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí, nhớ lâu, bổ tình, sinh  
huyết, nhan sắc quang nhuận, trừ được các tật bệnh, suốt đời mạnh khỏe, trẻ  
mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường - Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau như kẻ  
đười đười uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả : Những người  
đau mới khỏi, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước độc, người bị  
bệnh ngã nước, bệnh phong tích, bệnh ho, hen, xuyễn, bệnh thổ, bệnh vàng  
da (cả trong lòng trắng con mắt cũng vàng) bệnh tê thấp, bệnh nhưc xương,  
bệnh ăn không tiêu, ngủ không được, bệnh di tinh, mộng tinh, thần hư, đau  
hưng, bốc hỏa, các ông giao hợp yếu, các bà huyết xấu, kinh không đều, ra  
khí lư, những người đại tiện không đều, nước tiểu không trong, uống rượu  
ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

**CÁCH DÙNG :** Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre), Hộp  
nhỏ (giá 0p.35) ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng  
được. Mỗi chai rượu bổ này đáng giá 3p.00, uống hết lại chế thêm  
rượu vào cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn lốt, ngâm  
thật nhiều bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai vị (apéri-  
tif) rất q í để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bổ, mà  
lại có đủ sức trừ được các bệnh như đã kể trên. Nếu chỉ cần ngon  
rượu để uống được nhiều kh ng sag, không mệt, không bốc nhưc đầu  
thì ngâm thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ấu và người có  
thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bỏ bao sáp đi. Xin  
nhận kỹ hiệu phật 12 tay, có chành phủ chứng nhận, của nhà thuốc  
Hồng-Khê.

## NHÀ THUỐC HỒNG-KHÊ

Tổng-cục tại 88 Route de Huế (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-  
lý các nơi, là một nhà thuốc có danh tiếng của người Việt-Nam đã được thưởng  
bồi tinh vàng và bằng cấp ban khen. Mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giữa  
hiệu phật 12 tay có chành phủ chứng nhận kèm theo thuốc gửi. Có **biểu sách**  
Gin-dinh Y-điều tá Ho-Nam và Nam-Nam ở tỉnh h'a giơng-an.

## chỉ giùm ai mắc BỆNH LAO

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khốc khặc,  
ho có đờm trắng, xanh vàng, mỗi thời,  
bình nhơn có khi bị thành nóng lạnh,  
mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không  
dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ  
**Trình hải Long** (ngôi tổ ông đốc học  
Hào). Thuốc đã cứu đàng muôn ngàn  
người. Có 2 thứ : thứ 5p. và thứ 3p50.  
Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

**TRINH VAN HAO**  
Directeur École  
Villa N° 110 Rue Vassoigne  
TÂN-ĐÌNH, Saigon

Ouverture  
LE SAMEDI  
14 OCTOBRE  
1939

CABINET  
PROPHYLACTIQUE

du docteur Hy

Ancien Interne de l'Hôpital  
St Lazare de Paris

Spécialiste des ma-  
ladies vénériennes

Ouverture en per-  
manence la nuit de  
22 heures à 6 heures  
du matin

**POUR tous soins  
préventifs con-  
tre les maladies  
vénériennes**

(Bê phòng bệnh hoa-l-êu)

N. 2 - RUELE HỘI-VŨ

Soir de  
Capri

48, FERBLANTIER  
HANOI



Kỳ sau :

Một cuộc thi rất vui  
rất có hứng thú

# HANOI...

HẾT MẶN, lại đến ngọt... Có lẽ một độc giả nào đó không thích cái mực Hanoi... phê phở, sẽ nói thế khi bắt đầu đọc bài này. Nhưng tôi không thể bỏ qua những quả rong Hanoi, mà lại không nói đến các thứ quả ngọt. Vì quả ngọt, ở Hanoi, cũng nhiều bằng quả mận, và nếu người ưa ăn mận lắm, thì người ưa ăn ngọt cũng không phải ít nào.

Nhưng mà tôi cũng chỉ nói sơ qua thôi. Vì các thứ quả ngọt ở Hanoi cũng không có gì là đặc sắc, nhất là quả nước.

Đêm đêm các phố vẫn vang động tiếng rao của người bán hàng lục, tàu-xá và người bán chè sen. Quả trên là một thứ chè đậu xanh, ngọt đậm, từ thứ nấu cả vỏ đến thứ bỏ vỏ, từ thứ đặc sệt như bột của phần nhiều người bán annam, đến thứ loãng hơn và sặc mùi vỏ quít của chú khách vẫn bán kèm với « chi mà phù » ở các ngõ Quảng Lạc và Hàng Buồm. Còn chè sen thì chỉ người ta bán, mà bao giờ người bán hàng cũng là một bác đàn ông đứng tuổi, mặc áo cánh nâu và quần nâu. Nhưng cái thứ chè của bác ta ngọt quá, và đắt nữa. Một xu thường chỉ được bốn, năm nhân hạt sen. Thứ quả của bác người ta không ăn luôn, chỉ để mời mấy ông cụ nhà quê ra chơi tỉnh, hoặc để cho bà trưởng giả nướng chiêu mấy cậu con yểu dạ đây.

Cùng một thứ quả nước ngọt và nóng ấy, thỉnh thoảng ở Hanoi tôi còn nghe thấy cái tiếng rao là là « Sa cốc mây ». Lăn đầu nghe, tôi tưởng là một thứ quả ngon lắm, ít ra cũng có những vị lạ như cái tên gọi nửa tàu, nửa mận kia. Tôi gọi mua ăn. Nhưng hợp được vài hợp, thì miệng quả trở nên khó nuốt và ngán như lúc phải nói hết một câu khỏi hải minh thấy là nhạt rồi. Nó có gì đâu: chẳng qua là một thứ bột viên nhỏ và tròn, nấu với nước đường.

Sao bằng mát ruột và lạnh hơn

HOÀNG ĐẠO

# CON ĐƯỜNG SÁNG

Đầy 200 trang. Giá 0\$50

ĐÔI NAY

lúc đương nực, ăn một xu chè đậu đen của các cô hàng dòn gánh cong ở sau phố Sinh Từ? Trong buổi đêm mùa hạ, khi các hè phố ngồn ngàng những người nằm ngời hóng mát, từ viên công chức cho đến bác thợ thuyền, thì các cô qua lại luôn luôn bật ra cái tiếng rao: « Ai cháo đậu xanh, chè đậu đen ra », lanh lảnh và kéo dài như một luồng gió mát.

Giờ tôi nói đến mấy thứ quả nước ngọt có lẽ chỉ riêng Hanoi mới có. Mà cũng không phải là phố nào các hàng quả ấy cũng đi qua. Các thứ ấy chỉ bán quanh quẩn trong mấy đường lối gần hàng Buồm và phố Mã Mây, phần nhiều trong các ngõ tối tăm. Bán cho ai? Cho những người hút thuốc phiện — nghiện hay không — là những người vừa thích ăn của ngọt, lại của ngọt mát để nó nhuận tràng, và đủ cầu kỳ để ra những món quà phiến phức ấy.

Khi ngài say thuốc rồi, muốn ăn thứ quả ngọt để hâm dư vị của Phù Dung, nóng để khỏi già cái say sưa, và rẻ để đủ no với vài xu nữa, thì xin gọi mua một bát « Sủi In » — (hay sủi duyên, sủi đin, hoặc tương tự) — của chú khách trọc đầu ngồi bán ngoài cửa tiệm. (Tiền đây, xin nói rằng chú ưa ngồi đây, một là để bán hàng, mà hai nữa cũng là để hít lấy mùi hương khói). Đó là một thứ bánh chôi nước, bột bọc nhân vừng, dừa và đường, thả lênh bênh trong một thứ nước cũng đường. Thứ quả rất nóng hổi, vô ý cắn vào thì buốt chết rằm. Quả ấy có ngon không? Tôi chịu không biết được. Và theo như lời một đồ đệ lão luyện của Phù Dung Tiên Tử, muốn thưởng thức được hoàn toàn cái hương vị của thứ quả ấy, thì phải ăn lúc bụng đói và sau khi đã say sưa. Nhưng có một điều chắc là thức quả đó hẳn khó tiêu.

Hút thuốc hay ráo cổ. Thì có khó gì. Đã có thứ mía ngọt, nhưng mà hâm nóng, luộc trong một thứ nước riêng, có những vị gì tôi không biết, vì mấy lần hỏi, chú bán hàng cứ cố giữ bí mật của nhà nghề. Khâu mía và chén nước ấy, người ta giao hồn tiếng lạ lùng là: « Mao cán chè, sủi! »

Nếu ông lại muốn vừa đỡ khát, vừa đỡ ấm, đỡ tê hay đỡ vị nữa, thì gọi mua một chén nước nóng « Bát bảo lương xà ». Bát bảo là tám của quý, tám vị thảo mộc trong thuốc bắc, chú khách bán hàng đã cần thận phơi khô ở trên rìa mép cái bình, để tỏ ý món hàng chân thật. Cái thứ nước ngon ngọt lờ lợ ấy đã xuất làm tôi buồn nôn. Nhưng nhiều người uống



# CHUYỆN

## Một ngày sung sướng

O' bèn Mỹ, những người nghèo thường được nhìn các nhà triệu phú ngồi phê phở ở trong những chiếc ô tô cực kỳ sang, chạy vụt qua hay đỗ lại trước những tòa



nhà lộng lẫy như các lâu đài trong truyện nghìn một đêm kể. Họ trông thấy, họ thèm và họ ao ước: có lẽ vì đó mà ở bên Mỹ mới sinh ra một hội giúp cho hội viên sống một ngày của nhà triệu phú.

Hàng tháng, hội viên ký cốp đồng tiền, rồi đến lượt mình được hưởng một ngày sung sướng sáng hôm ấy, bưng mắt dậy hẳn tưởng mình đương chiêm bao: nào nằm ở trong một tòa lâu đài sang rộng, đầy tớ như nêm, nào ăn những thức ăn quý giá, uống những thứ rượu thơm tho, hút si gà thượng hạng cạnh một cô nhân tình lộng lẫy và có vẻ không cần tiền... Thế rồi chiều đến, sau một bữa no say, sau những lạc thú đắt tiền, anh chàng có thể ngủ một giấc trong những chăn đệm êm ấm... đợi tới ngày mai lúc tỉnh giấc, lại bắt đầu trở về cặm cụi và ký cốp...

Nhưng có lẽ anh chàng không ngủ được. Vì nếu anh ta ưa thích

thứ phong lưu đã ném thì anh ta đâm ra tiếc ngân ngơ, và nếu anh ta không thích, thì lại đâm ra tiếc những số tiền ký cốp.

Nhất là cái ngày phong lưu ấy chưa chắc đã là một ngày sung sướng. Những lạc thú anh ta hưởng trong ngày ấy, lúc nào cũng như ngậm một hương vị chua chát, vì lúc nào anh ta cũng nhìn mình rằng anh ta chỉ là một nhà triệu phú giả hiệu và đến ngày mai là đất thó lại hoàn nguyên đất thó.

Như vậy, cái ngày của nhà triệu phú giả hiệu kia chỉ có hại chứ không có lợi gì. Tuy thế, ta vẫn có thể chắc rằng hội kia sẽ có rất đông người xin vào, vì người đời mấy ai nghĩ đến lợi hại, họ chỉ tò mò muốn biết cái đời của nhà triệu phú ra làm sao, và họ không ngồi yên được trước khi làm thỏa mãn tính tò mò ấy.

Mà như thế họ phải làm, vì ở đời này nếu không có sự tò mò thì buồn như châu chấu. T.VÂN

## Giới yên, từ

ĐỪNG nên khuyên người ta chữa rượu và chữa thuốc phiện. Bài răn trong sách, bài ca ở



cửa miệng, câu trách mắng của người khôn ngoan... Toàn là những

# 36 phố

ngon lành lắm, hứng từng giọt cho đến cạn.

Giờ nếu ông muốn được tiêu và nhuận tràng thì lại xin ăn một bát chè khoai. Khoai là khoai thường, cách nấu cũng rất thường, nhưng người ta gọi bằng ba tiếng nghe rất có vẻ lâu: « Phấn si thông ».

Tất cả những tiếng rêu tàu ấy, đêm khuya vang vọng trong những ngõ tối quanh co, hòa với tiếng rao của nhĩ tàu, với khói thơm của phù dung, đã tạo nên một không khí riêng cho Hanoi, có lẽ không đâu có.

(òn nữa)

T. L.

## PHỤ THÊM

Một ban đọc, sau khi xem mấy bài của « Hanoi 36 phố phường », đã có

nhớ ý nhắc cho tôi biết những sai lầm mà tôi đã mắc phải. Theo bạn đó, « thứ bánh bột bính cái chén bé, nhân ruốc thì chón với ruốc tôm, gọi là bánh bèo, hay bánh bèo Saigon. Và thứ bánh bột trong, trong rõ nhân tôm, thịt, mộc nhĩ, gọi là bánh rơm, không phải là bánh ít. Bánh ít hay là bánh nóc đình thì tròn như quả vải tàu, trong có nhân ngọt bằng dừa, thường gói vào mảnh lá chuối cắt tròn, và gấp nhọn, có 4 cạnh như cái nóc đình. Bánh này quê ở Saigon. »

Tôi rất vui mừng được bạn chuyển... bánh với một độc giả sành ăn, và sung sướng được học thêm những điều chưa biết. Từ nay cuộc du lịch quanh co trong các thức quả của tôi không lẽ lờ lờ nữa, vì đã có người chia sẻ mận nhai, và ngọt bùi (theo nghĩa mận).

Cái bánh bột nhỏ như cái chén bé, tôi cũng thấy người ta gọi là bánh bèo. (Cả



# XA GÀN



vệc vô ích hết. Bởi một cô rất dễ trông thấy : các quán rượu và tiệm thuốc phiện vẫn còn. Người ta đừng nghe điên thuyêt bài trừ rượu và thuốc phiện ở chỗ này để rồi chốc nữa người ta vào giải khát và mơ màng ở chỗ kia. Và cứ thế nhác đi nhác lại hoài. Việc đời vẫn tra làm trào phúng.

Chỉ có một cách trừ hại nhanh chóng và có hiệu lực nhất. Cấm tiêt! Cấm cái hại đi bắt người và cũng cấm cả những kẻ đại đột đem thân đến cho cái hại nó bắt. Thế rồi những bài luận lý tức khắc có nghĩa lý ngay.

L. T.

## Ý Phật

Vì đùa bỡn chế riễu mấy nhà sư « hồ mang » mà chúng tôi nhận được thư của vài nhà chân tu gửi đến trách móc.

Khô quá ! đời là biển khổ thì trong lúc lênh đênh con thuyền qua cái biển khổ ấy, thỉnh thoảng cũng phải để chúng tôi nhấc một nụ cười chứ. Ngày xưa Phật tổ có quá há khác như các ngài đâu.

Đây này các ngài hãy lắng tai nghe :

— Khi Phật tổ tìm thấy chân đạo rồi thì ngài nghĩ ngay đến bọn đồ đệ mà ngài đã bỏ lại với sự khổ hạnh sai lầm của họ. Ngài đi kiếm bọn họ để thuyết minh trước hết.

Thấy ngài đến gần, bọn đồ đệ cũ bảo nhau :

— Kia Cồ-đàm đương đến. Hân đã vô lý bỏ cái đời khổ hạnh. Vậy hễ hân đến, chúng ta đứng đứng đây.

Phật tổ đến. Quả nhiên bọn đồ

đệ không những không đứng dậy mà còn nhủ bọt để tỏ khinh bỉ nữa. Nếu Phật tổ cũng cấu như mấy nhà « chân tu » của chúng ta thì ngài đã không chuyển cái đạo huyền bí của ngài với đời. Ngài chỉ bình tĩnh chắc đi nhác lại mãi một câu cho tới khi bọn kia phải đứng dậy kể nung bát, kể đỡ gây mới thôi. Câu ngài nhác lại có lời năm bảy lần chỉ là câu này : « Ta đã tìm thấy chân đạo, hãy lắng tai mà nghe... »

Câu chuyện đó chép trong đó Phật tổ có thực hay không, tôi không rõ lắm, nhưng một điều mà tôi tin chắc là dù thực hay không, đó vẫn là một câu truyện hay. Nếu ở thời Phật tổ đã có báo chí rồi thì câu truyện ấy hẳn phải đăng ở một tờ báo vui cười như tờ NGÀY NAY chẳng hạn, vì đó là một câu truyện vui.

Vui đi, hồi các nhà chân tu, hay ít ra cũng bằng lòng để mặc người khác vui.

K. H.



THẦY BỒI — Số cô thực vất vả ! Bà thân sinh ra cô đã quy tiên trước khi cô ra đời hai năm ? chịu không ?

# PHU'Ờ'NG

lẽ vì giống cánh heo chàng?). Tôi cũng lại thấy có người làm nhân với rước tôm không thôi. Và một thứ bánh bột đặc, đồ trong cái lá dong dựng thành, tựa như cái thuyền, trên rắc ít hành mỡ, người ta cũng gọi là bánh heo. Hai thứ cùng gọi thế có phân lẫn lộn? Chỉ bằng chỉ có bột và tôm, thì gọi cái bánh trên kia là bánh tôm có tiên hơn chăng? Ấy là tôi nghĩ thế, còn phải hay không xin để quyền hải nội chư quân tử định đoạt.

Còn cái bánh rơm, theo như chỗ tôi biết, là một thứ bánh bột nếp, rẻo và dính tay (vì vậy người ta cũng gọi là bánh nếp, để phân biệt với bánh tẻ) — có nhân đậu và mỡ. Cái thứ bánh « nóc đình » ở các cao lâu, tôi cũng được nghe họ gọi là bánh ít. Nhưng cái bánh bột nhân tôm, ở vùng tôi, và trong gia đình tôi, cũng gọi là bánh ít. Cụ tôi, một người Huế rất sành bánh trái, rất hay làm bánh ấy. Đôi khi nhân rồi, người nặn

bánh hình nửa chiếc lá, và vát cái diềm lên như lớp sóng : gọi là bánh bèo. Đời này tôi cũng gọi nó là bánh ít nhân tôm, và muốn gọi cái thứ bánh « nóc đình » kia là bánh nhân dừa. Hoặc cứ giữ cho nó cái tên gọi « nóc đình », có phải kỹ thủ và phong phiếm hơn không, tuy theo ý tôi, hình thù là gặp giống cái kim tự tháp hơn là cái nóc đình.

Nhưng, trở lên, cũng mới là những ý nghĩ, những dự định mà thôi. Vì vấn đề gọi tên bánh là một vấn đề quan hệ, có liên lạc đến vị ngon của bánh và cái thưởng thức của người ăn, không phải là một vấn đề bàn chơi được. Đức Khổng Tử đã có nói (hình như thế) : Danh không chính thì ngôn không thuận. Ở trường hợp này, thực không thuận. Nó là bánh heo, mà ta lại gọi là bánh tôm, tất nó không chịu. Ta tưởng ăn bánh tôm, nhưng đến lúc nuốt, nó nhảy ra mà kêu rằng : không, tôi là bánh heo cơ ! thì rầy rà. (Cần pha

## THƠ TRÀO PHÚNG

### BỨC THƯ CHIA BUỒN

Càng Làng-Bep và Làng-Say nước Điện-Điền



Chúng tôi nghe đồn bên quý quốc  
Lệnh vừa ra : cấm thuốc cấm men.  
Đề Làng Bep thiếu cơm đen.  
Lửa hương lạnh ngắt bắc đèn từ đây.



Còn đâu cuộc đi mây về khói.  
Thủ đưa hôn lên cõi Thần-tiên.  
Đề Làng Say tiêt hơi men.  
Còn đâu cái thú giải phiến say sưa.  
Cảnh đời sẽ như cơ không gió,  
Hết rượu nồng, còn có chi vui ?  
Được tin sét đánh ngang trời,  
Chúng tôi vội thảo mấy lời phân ưu.  
Nhân các bạn phong lưu nước Điện :  
Thủ say sưa, phê phiến cấm rồi,  
Nước đời đến thế thì thôi,  
Cũng đừng hậm hực tỏ lời thở than.  
Vi bằng quá đả mang duyên nợ,  
Nặng ước nguyện cùng Á Phù-Dung;  
Hoặc còn giữ một lòng trung  
Cùng Lưu-Linh đạo quyết không nở rời,  
Thì trời đã dành nơi đặc biệt.  
Nước chúng tôi, Nam-Việt lân bang.  
Mời các ngài quá bộ sang.  
Mời hay Lạc Quốc, Thiên-Đàng là đây.  
Rượu tùy thích róc say túy lúy,  
Phiến tha hồ phí chỉ liên miên.  
Rượu ngon vô số bạn hiền,  
Phiến thơm chán vạn dân nghiện chia vui...

TU-MỠ

trở hơi nhạt)

Người bạn đọc trên kia lại nói rằng « còn một thứ quả Hanoi, thật là Hanoi, mà chưa được nói đến, là quả « bánh đúc, trong, đậu rán ».

Quả là một thứ quả ngon. Bánh đúc thì béo nồng, trong thì ngọt đậm, mà đậu rán thì ngây phồng. Nhưng thật là Hanoi thì tôi không dám chắc, vì vùng quê ta đâu đâu cũng thường ăn. Có chăng ở Hanoi ngon hơn, cái đó cũng không lấy gì làm lạ, vì người Hanoi vốn đã cho ta quen cái tài năng một việc ăn uống còn con đến mực một nghệ thuật tinh vi và siêu đẳng.

T. L.

KHAI-HUNG và NHẬT-LINH

# ganh hàng hoa

(Tài bản)

Đầy 250 trang. Giá 0p80

BỜ NAY



# CÂU ĐỐI Ngày Nay

MẤY tuần nay, ở khắp nước Nam, biết bao nhiêu người thờ dài, bốp chán, vô đầu, bết tóc và tỏ ra trăm nghìn dấu hiệu bực dọc bần khoản. Nguyên do chỉ tại cái vế câu đối của Ngày Nay ra.

**NGÀY NAY** ngày nay in **NHÀ IN** nhà.

Tám chữ hiền lành kia, thực tình giấu bao nhiêu cái hiểm hóc tại quái, và đã gây nên cái tình thế rất khó chịu trong lòng đối đáp của chúng ta. Một trăm cái khó bó lấy cái khôn. Vì vậy, tuy nước Nam không hiểm gì bực anh tài, nhưng trí khôn của anh tài quả bị mắc nghẽn vì cái câu tại hại.

Câu ra tuy không hẳn có cả trăm cái khó. Nhưng chỉ một vài cái khó đặc biệt của nó cũng đủ cho bạn lái tuấn phờ rầu. (Ấy là nói riêng về các bạn có râu, còn về các nhôn lái yếm khăn thì tôi chưa tìm được tiếng ví xứng đáng).

Cái khó thứ nhất là sự... nói lắp của câu thách đối.

Cái khó thứ hai là những tiếng rùng: Ngày Nay và ngày nay có hai nghĩa, và những tiếng in nhà in có nhiên phải hiểu ra: in ở nhà in của nhà.

Cái khó thứ ba là toàn thể về ra đều là thanh bằng.

Cái khó thứ tư và lớn nhất là cái vế rất đơn giản rất dễ dàng và rất tự nhiên như của một câu nói.

Nói thế rồi, tôi sẽ có đủ can đảm biên tờ trình về cuộc thách đối này với các bạn. Tôi có ý giữ lấy đôi chút danh giá cho làng đối đáp Việt Nam.

Bởi vì, trong hàng trăm câu đối gửi về, tôi lấy làm buồn rằng: không có câu nào — không một câu nào — có thể gọi là nghe được.

Sự cố gắng của các bạn dự cuộc rất đáng thôn phục: có bạn tìm hết cách giảng giải, nghĩ đến các lối nói thông dụng và không thông dụng, cắt nghĩa mỗi tiếng bằng một câu chú cước cặn kẽ; có bạn viện đến các điển tích có thể tưởng tượng được, xoay vần câu nói ra đủ các mẫu: nhưng kết quả — mà chính các bạn cũng nhận thấy — chỉ là một câu ép vụng rất nhọc nhằn.

Hai tiếng Ngày Nay (tên báo) và ngày nay (chỉ thời gian) khiến phần nhiều bạn nghĩ đến những tiếng tương đối: Tự lực và tự lực. Những vế đối theo cách này thường là

SÁCH-HỒNG

**HAI THỨ KHÔN**  
của **THÈ-LỬ**

**QUYỀN SÁCH**  
của **THẠCH-LAM**

Nhắc lại

**ÔNG ĐỒ BÈ**  
**CON CÁ THẦN**

GIÁ ĐỘC NHẤT 0p10

**ĐỜI NAY**

những vế chỉ đáng chú ý về sự gò gáp rất công phu nhưng cũng rất vô ích.

Câu sau này của ông Phùng Hưng, có lẽ là một vế đối cần trọng, theo cái nghĩa chủ khách rõ ràng nhưng... nhưng các bạn cứ đọc:

Tự Lực tự lực đoàn họ đoàn họ (!)

Chỉ có thế, than ôi!

Của ông Bình Định (Thái Nguyên), một câu cũng tương tự (nghĩa là cũng chẳng hơn gì) nhưng ông nói đến cái bí của ông một cách có duyên quá. Vậy ta mirang rằng ít ra ông cũng còn lại cái duyên.

Dùng lên báo chí để chơi với Ngày Nay, các bạn cũng không thành công hơn. Hai câu của ông Tống Hưu Lân (Hưng yên) chỉ đáng kể một câu:

Tin Mới tin mới giả đọc giả đọc.

Nhưng người ta sẵn lòng nói độc giả hơn là độc giả.

Một câu tương tự:

Lượm lật lượm lật giả đọc giả đọc.

Còn xuôi nghĩa hơn.

Ông Nam Hải, tìm được một câu cũng không đến nỗi lúng túng quá (ấy là nói theo cách nhả nhẹn):

Điện Tin điện tín báo nhật-báo Nhật.

Kể cũng chịu làm đấy. Chủ phần cái việc báo cho nhật báo của Nhật bằng điện tín có lẽ là một việc báo Điện Tin sẽ cho là rất vu vơ.

Về những ý vu vơ, câu sau này của ông Tắt Đạt cũng không thua câu trên mấy:

Tiền Đạt tiền đạt nội họ-nội họ.

Ông Tắt Đạt chủ giải rằng Tiền Đạt là tên người và khuyên tôi hiểu câu đó có ý trách cái người kia chỉ tiền đạt nội người trong họ nội. Tôi muốn hiểu thế làm. Như ý Tiền Đạt là nhân vật thế nào? Và cái chữ « họ » kia hơi có vẻ lơ lơ làm sao ấy.

Ông Tuyên Sinh (?) lấy tên sách

## CUỘC THI TRUYỆN VUI CÓ ĐỀ: UÔNG BIA

Truyện vui có đề ra mấy kỳ trước hơi khó chúng tôi nhận thấy thế. Nhưng không vì khó mà các bạn nản: có tới hơn ba chục bạn đọc hưởng ứng.

Đầu đề truyện vui kỳ sau: « Một cuộc săn bắn ngộ nghĩnh. » Các bạn hãy kể một truyện đã xảy ra cho các bạn hay một truyện bịa đặt cũng được, quý hồ rất ngộ nghĩnh, buồn cười.

Tiền đây tôi kể hiến các bạn một (màu) truyện săn bắn ngộ nghĩnh mà chính tôi đã được nghe một người thuật lại. Người ấy nói: « Một lần tôi đi săn voi, tôi nấp ở một chỗ kín đáo voi đi qua, từ con thú n hất cho tôi con cuối cùng. Con này bao giờ (cũng) là con đầu đàn. Lúc đó tôi mới nhớ ra một tay rón rén nâng đuôi con voi ấy lên, một tay đi miệng súng vào lỗ đi nó mỗ cò. Con voi chết không kịp ngáp. Đàn voi quay lại thấy con đầu đàn chết, tức thì bỏ chạy tán loạn. Quên mất tướng còn nghĩ gì đến chông cụ! Tôi chỉ việc lấy gà voi đem về. »

Không rõ nhà thiện xạ có dùng thịt voi nấu nước sào không, vì tôi không nghe thấy kể.

Lại câu truyện săn bắn này nữa... Nhưng thôi, để nhường lời cho các bạn đọc, kể mãi nhớ trùng vào truyện vui của các bạn thì tôi sẽ làm phiền các bạn nhiều lắm.

Sau đây xin đăng một câu truyện vui của Thái Phan Tu. Đó là một chuyện đi lừa. Nhưng lừa mọi cách có lý và có duyên quá.

N. L.

**S**ÁCH và Văn sinh ra hình như đêm mà sống gần nhau và cả hai tình nghịch cũng như nhau. Chủ nhật nào, ngày nghỉ nào, hai người cũng cặp nhau đi rong ngoài phố. Nhiều lúc trong túi không có một xu, nhưng họ không cần. Người ta thường bảo: « Hai ngữ ấy tình quái lắm, đi một vòng muốn gì mà chẳng được. »

Hôm ấy, Sách và Văn đi dạo phố đã gần hết buổi sáng, đến gần một liệm nước, Sách bảo Văn:

— Chúng ta vào uống bia đi, anh có tiền không?

— Không, còn anh?

— Tôi cũng không có xu nào.

Sách nói xong nhìn Văn mỉm cười, mỗi lần gặp chuyện gì phải nghĩ ngợi một chốc là Sách cười mỉm như thế. Bỗng Sách cười to, bảo Văn:

— A phải, ta vào uống bia với

ông Chánh Cầm.

— Anh quen ông ta?

— Không, nhưng tôi đã có cách. Sách ghé tai nói nhỏ. Văn gật đầu.

Hai người đi đến sở cảnh sát gần đấy.

Đến nơi, Sách nói ngay với người lính còn ngồi gác ở cửa:

— Bác làm ơn vào thưa với ông Chánh Cầm có hai người của sở rượu bia « La Ly » muốn vào thăm.

— Xin hai ông đợi đây một chốc. Sách và Văn nhieu chừa xong các cửa ngõ của sở Cảnh sát, người lính đã ra mới vào.

Ông Chánh cầm tiếp sách và Văn ở phòng khách, Sách nói:

— Thưa ngài, ông chủ sở rượu bia « La Ly » sai chúng tôi đến xin lỗi ngài.

— Tôi cũng chưa rõ ông chủ các ông có lỗi gì với tôi. Hai ông làm ơn cho biết đi.

(Xem tiếp trang 16)

THAI PHAN-TU

Nhờ giáo làm cố, tưởng tìm được một cứu mai mỉa:

Nhờ Giáo nhờ giáo giả học-giả học.

Và cũng một giọng mai mỉa, ông Vũ Nghi chê một nhà văn rỗng:

Vấn Chương Văn Trương rỗng thật rỗng thật!

Nhưng cả hai câu cùng tiêu tình, như nhau.

Danh hiệu của những toy kiện tưởng về khoa đối đáp ngày nào khiến tôi đã khắp khơi mìnng. Ông Phùng Hưng (Quảng Văn) đã là tác giả của vế đối kể trên kia. Tôi bèn lục đến những bản thảo của cô Bảo Văn và của ông Lê Quân. Nhưng chỉ mìnng cho đến lúc đọc xong tác phẩm của hai bạn. Có Bảo Văn đối:

Lượm lật lượm lật đọc báo Đọc Báo.

Có phân trần rằng cái báo Đọc Báo ấy là báo Lu. Rồi có lại đối:

Thầy giáo thầy giáo dạy học dạy học.

Và đối nữa:

Tủ Mỡ, tủ mỡ cái cách cái cách! Nhưng càng cố gắng, có càng thất bại, đó là một điều đáng bực cho cái tiếng lăm lăm của cô nào.

Ông Lê Quân (ông nói vừa ở Thanh ra) với bảo toàn danh điện bằng một câu... một câu cũng không mất thể diện lắm:

Quảng Cáo quảng cáo viện mỹ viện Mỹ.

Nếu dùng khó lĩnh thì câu của Lê Quân có thể gọi là hay được đấy.

Và nếu dùng khó lĩnh một chút mảy may nào, thì câu sau này của ông V. q Yên cũng đáng kể:

Thừa phái thừa phái biên bản biên bản.

Nói tóm lại, cuộc thách đối kỳ này không được cái may mắn mọi lần. Sự gắng công và sự vui tình của các bạn Ngày Nay là điều yên ủi nhất cho bạn giám khảo.

Còn cái giải thưởng mua vui (một năm báo) kia, tuy ít ỏi thôi, nhưng cũng mang cái tiếng vinh quang là một giải nhất, và chỉ tặng bạn nào thành công hoàn toàn. Bởi chưa ai hoàn toàn thành công, chúng tôi chỉ xin tặng hai giải sáu tháng báo. Hồng tâm chưa có lên bản trưng, tưởng ấn vẫn còn treo đó. Chúng tôi mong rằng thế nào cũng có bậc tài tuấn nhẩy lên võ đài, theo kiểu Huỳnh Hoang lên ông, và hét: « Có ta đây! »

LÊTA

Sau khi gặp thăm, hai bạn trong những vị trên kia được tặng mỗi bạn 6 tháng báo:

1) Ông V. q Yên Quảng Nam (Citadelle) par Faifo.

2) Ông Nam Hải 134 Rte de Huế — Hanoi.

SẮP CÓ BÁN

**LANH LÙNG**  
(Tái bản)  
của **NHẤT-LINH**

**ĐƯƠNG IN**

**VỠ LÔNG**  
của **ĐỒ ĐỨC-THU**

**CON TRÀU**  
của **TRẦN-TIÊU**

**ĐỜI NAY**



# H O A

(Tiếp theo và hết)

**N**GHE THUẬT bày hoa hình như đồng thời với Nghệ thuật uống trà, nghĩa là vào khoảng thế kỷ thứ mười lăm. Tương truyền những nghệ sĩ đầu tiên là các đảng Bồ-tát đi nhặt hoa rụng sau trận bão lụt, đem về thả vào trong những bình nước đầy : lòng Bồ-tát vẫn thương xót hoàn toàn tất cả các chủng sinh. Người ta nói Soami, nhà danh họa, nhà nghệ sĩ trong triều thời vua Ashikaga-Yoshimasa, là người thứ nhất làm theo cái cử chỉ khắt khe kia. Trà-sư Juko là một gia môn đồ của họa sĩ, cũng như Senno, người sáng lập ra Ikénobo, một tộc có tiếng trong lịch sử chơi hoa ngang với gia đình Kano trong lịch sử hội họa.

Về cuối thế kỷ thứ mười sáu trong thời Rikiu lễ điển của trà rất triển phát và nghệ thuật bày hoa cũng tới trình độ hoàn thiện. Rikiu và những người kế tiếp, những nhà đại danh Ota Wura-ka, Furuka-Oribé, Koyetsu, Kobori-Enshiu, Katagiri-Sekishiu cạnh tranh nhau trong sự tìm tòi bài trí mới mẻ và đột ngột. Nhưng không nên quên rằng các trà sư lớn sùng hoa là chỉ theo một phần trong lễ điển thờ cúng đẹp, và chính sự sùng sảng ấy không phải là một tôn giáo. Hoa, cũng như những tác phẩm nghệ thuật khác bài trí trong phòng trà phải lệ thuộc cái chủ ý bao quát của sự trang hoàng. Vì thế, Sekishiu cấm dùng hoa mai trắng khi hãy còn tuyết ở trong vườn. Phải loại một cách triệt để ra ngoài Phòng trà những hoa sắc sỡ. «*âm ỹ*». Một kiểu bố trí hoa sẽ mất hết ý nghĩa nếu không được đặt vào chỗ mà các trà sư đã định trước, vì tất cả những hình, những nét đã ăn khớp, đã so sánh cân đối nhịp nhàng với các vật chung quanh.

Bắt đầu có sự tôn sùng hoa chỉ vì hoa từ khi các Hoa Sư ra đời, vào giữa thế kỷ thứ mười bảy. Hoa biệt lập hẳn ra ngoài Phòng trà và chỉ rực rỡ trong cái vinh quang độc nhất mà chiếc bình lựa chọn bắt buộc phải rực rỡ. Những quan niệm mới, những phương pháp thực hành mới, và vì đó mà có nguyên tắc nguyên tắc kia, môn phái này môn phái khác. Một nhà văn vào giữa thế kỷ trước nói có thể đếm hơn một trăm môn phái khác nhau về sự bố trí hoa. Tóm lại, các môn phái chia ra thành hai ngành chính,

ngành câu nệ và ngành vạn vật. Những môn phái câu nệ, dưới sự giám đốc của họ Ikénobo, cố tìm một lý tưởng cố điển phù hợp với lý tưởng của tòa Hàn lâm Kano. Chúng ta còn có những hình vẽ lưu lại cách bố trí hoa của môn phái này : trông gần giống như những bức tranh hoa của Sansetsu và Tsunenobu. Môn phái vạn vật, trái lại, như tên đã chỉ rõ, trước hết nhận vạn vật làm kiểu mẫu, và sửa sang hình thể chút ít, cho hợp với sự duy nhất của nghệ thuật mà thôi. Có phải người ta cũng thấy ở đây những sự kích thích đã gây nên hoa phái Ukiyoe và Shijo không ?..

Xin thú thực, riêng chúng tôi, chúng tôi vẫn thích cách bố trí hoa của Trà Sư hơn là cách bố trí hoa của Hoa Sư. Quan niệm về nghệ thuật của các trà sư là theo một mục đích khắt khe và ở trên một địa phương cố can hệ rõ rệt và mật thiết với đời sống. Chúng tôi muốn gọi môn phái ấy là môn phái tự nhiên trái hẳn với môn phái vạn vật và môn phái câu nệ. Trà sư cho rằng trách nhiệm của mình chỉ là lựa chọn hoa, và để hoa tự thuật lại đời sống. Ngai vào một Phòng trà về cuối mùa đông và ngai trông thấy một cành hoa anh đào đại mảnh dễ cảm xen với một cành trà đương còn rụ : có phải đó như một tiếng vang của mùa đông ra đi hòa hợp với tiếng báo cáo mùa xuân đã tới? Hay là ngai vào để uống trà buổi trưa, một buổi trưa hè nóng bức, và ngai tìm thấy, trong bóng mát sáng gian, mỗi một bông huệ trong một chiếc bình treo ; trong hoa nhỏ giọt và hoa như mỉm cười nhìn sự điên cuồng của đời sống.

Vẫn biết khúc độc tấu của hoa

## TÂM SỰ

Tống Xuân - Diên

Chiều ơi, hãy xuống thăm ta với.  
Thiên hạ là xa, đời trống không.  
Nắng xế ngậm ngùi trên mái cũ,  
Đâu hiu bên phố, nhớ bên lòng.

Ta biết quen chiều tự thuở xưa ;  
Tìm nghe xa vắng rộng không bờ  
Một ngày trời đẹp bằng khung quá ;  
Ấy buổi đầu tiên bạn bút tờ.

Đã mấy năm rồi thơ nở hoa ;  
Trang vui cũng lúc lệ buồn nhòa.  
Giòng đời cũng nặng sầu lưu thủy,  
Tóc nặng sầu tư gió thổi tà.

Chiều ơi, gặp gỡ đã đôi cơn.  
Sương lạnh đôn thêm lệ tủi hờn  
Một buổi xưa kia phông vắng bạn,  
Đó ngày quen biết với cô đơn.

Có lúc xa người bởi quá yêu,  
Than ôi sông núi lại buồn nhiều.  
Mây xa lạc gió bên trời vắng,  
Đời bạt lòng ta, — lại gặp chiều.

Kề lẽ tâm hồn đã bấy lâu ;  
Hôm nay nhìn lại nhớ thương đau,  
Một mình cũng muốn câu tâm sự :  
Chiều xuống cùng ta đang có nhau.

HUY CẬN (Lữ Thiêng)

dã có thể hay lắm rồi ; nhưng khi hoa hợp với hội họa và điều khác thì khác hẳn nhau ấy trở nên thanh thú biết bao ! Một lần Sekishiu bày vài ba loại cây dưới nước vào trong một chiếc chậu nông lòng để gợi hình ảnh hồ và đầm cỏ cây mọc, ở phía trên đóng vào trong một bức họa của Soami về đàn vịt trời thẳng cánh bay. Shoha, một trà sư khác, trước thuật ra một tập thơ về cái đẹp của sự tĩnh mịch nơi gần biên bằng chiếc lư hương đồng hình túp nhá người đánh cá và vài bông hoa đại mọc trên bãi biển. Một tân khách kể chuyện lại rằng ngồi trước cái công trình sáng tác ấy, đã cảm thấy hơi gió thoảng của mùa thu sắp tàn.

Những chuyện về hoa không bao giờ hết được. Đây lại một chuyện nữa. Trong thế kỷ thứ mười sáu, hoa «*thần mỹ*» (1) hãy còn hiếm ở đất Nhật bản. Rikiu có một vườn trồng đầy hoa ấy, vun tưới rất chăm chỉ. Tiếng đồn đến tai

Đại công (Taiko) và ngài ngờ ý muốn xem hoa. Rikiu liền mời Đại công đến nhà dự một tiệc trà buổi sớm. Tới hôm dự tiệc, Đại công đến và đi qua vườn, nhưng chẳng có dấu vết một bông hoa leo nào. Mặt đất san phẳng rồi phủ sỏi nhỏ và cát. Lòng đầy phẫn uất, nhà chuyên chế bước vào Phòng trà ; nhưng một cảnh tượng bất ngờ làm cho ngài vui sướng ngay. Trên sáng gian, trong một chiếc bình đồng quý giá đời Tống, ngài vừa nhắc trông thấy mỗi một bông hoa «*thần mỹ*», vị hoa khôi của cả vườn !

Những thi dụ như thế tỏ cho chàng ta thấy rõ cái ý nghĩa lòng hy sinh của hoa. Cái ý nghĩa ấy, có thể chính hoa cũng ứng lắm. Hoa không hèn nhất như loài người đâu. Nhiều giống hoa coi chết là một vinh quang : hoa anh đào Nhật bản, chẳng hạn, sẵn sàng hiến thân cho gió. Ai đã được ngắm những thác thơm tho của nơi Yoshino hay Arashiyama hẳn đã nhận thấy điều ấy. Trong một lát, cánh hoa bay như một đám mây ngọc quý và khiêu vũ trên mặt nước thủy tinh ; rồi nhẹ trôi trên làn sóng mỉm cười, chúng như nói : «*Xin chào mùa xuân ở lại, chúng tôi đi tới Vĩnh viễn đây !*»

Okakura Kakuzo

(Trà Tiên)

K. H. trích dịch

1) — «*Đẹp buổi sáng*», chữ Pháp là «*gloire du matin*» hay «*belle du jour*» tên một thứ hoa leo.

### Cours pratique d'HARMONIE

en 3 mois  
du 15 juin au 15 septembre 1940 par

NGUYEN - XUAN - KHOAT  
46 Rue Richaud  
Prix du Cours : 15p payable d'avance — S'inscrire avant le 15 juin — Novembre d'élèves limité.

### Sây-sập-zì

Ấy là tên mà các bạn láng chơ đặt cho thuốc cường dương Quảng Tự (42). Thuốc bói chế ở bên Tàu, kiến hiệu ngay tức khắc, nó giúp cho dân ông được hoàn toàn mãn nguyện trong việc giao tình. Rất có ích cho những người bị liệt dương, đi tỉnh, mộng tỉnh. Mỗi lọ giá 1p. Gửi lĩnh hóa giao ngân

### đào-lập

97, Hàng Gai, Hà Nội



CÔNG HIỆU

VANG ĐỒN

# Thuốc đau màng óc gia-truyền THƯỢNG ĐỨC

**NỮNG NƠI CÓ BÁN THUỐC NGƯỜI:**  
Hanoi : 15 Mission (gần nhà thờ lớn)  
Haiphong : 37 Paul Doumer  
Hà Đông : 25 Nguyễn Hữu Đồ và 31 Davillier  
Phủ Thọ : 14 Rue de la Gare  
Hà Bình : Lâm Khê, rue Phương Lâm.

Vì cơn bệnh đau màng óc, nay người ta mới thực tìm thuốc Annam cũng có phương hay hơn thuốc khác, vì nếu mắc bệnh đau màng óc mà muốn khỏi chết, thì chỉ dùng thuốc đau màng óc gia truyền THƯỢNG-ĐỨC là khỏi ngay. Thuốc này đã cứu được hàng vạn người, trước khi dùng không còn lo ngại gì là thứ thuốc không công hiệu. Những người bị cảm hơi ngứa là bị đau màng óc dùng thuốc này chỉ 15 phút khỏi hẳn, thuốc bán mỗi phong 0p30, một hộp lớn phong 1p00. Thuốc gửi 0p16 một lọ. (Tại phòng thuốc THƯỢNG-ĐỨC ở 15 Mission Hanoi và 37 Paul Doumer Haiphong có biểu không thuốc gửi cho các người qua lại muốn dùng ngay). Ở các tỉnh ai đứng đại-lý bán thuốc đau màng óc cũng có thuốc gửi để biểu cho khách hàng. Ai muốn dùng xin viết thư về ngay và để cho : THƯỢNG-ĐỨC 15 Mission Hanoi.

## VÀI MÔN THUỐC HAY KHÁC

**BỒ-PHÔI:** Dùng chữa các bệnh ho lâu năm, và để phòng bệnh lao rất công hiệu. Giá 1p00 một hộp.

**TUẦN BỒ HUYẾT HẢI:** Chữa các cô các bà máu xấu, kinh không đều, hành kinh đau bụng, người xanh xao gầy còm, ra khí hư, chỉ uống một hộp thấy đỡ. Mỗi hộp 1p50, nếu muốn dùng thử một hộp xin tính giá đặc biệt 1p00.

**KINH-TIẾN TỤY-TIÊN:** Chữa thân hư, liệt-dương, tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh, Mỗi hộp 1p.

**LIỄU HOA HOÀN:** Dùng chữa bệnh lậu, 0p50 một lọ. Nhe hai lọ nặng 1 lọ, chữa khoản không khỏi sẽ được hoàn lại tiền, giá từ 8p00 đến 30p00.

THƯỢNG-ĐỨC

15 phố nhà Chung (Mission), Hanoi

**DAILY:**

Hà Đông : 25 Nguyễn-Hữu-Đồ, và 24 Davillier (trước cửa chợ) **Phủ Thọ :** 14 rue de la Gare, **Hà Bình :** Hiền Lâm Khê phố Phương Lâm, **Haiphong :** Văn-Tân 37 avenue Paul Doumer, **Bắc Ninh :** Văn-Sinh 164 rue Tiên-An, **Hải Dương :** Quảng-Huy 25 Marchal Foch, **Nhatrang :** Nguyễn-dinh-Tuyên Tailleur, **Thanh-hóa :** Thái-Lai 72 Grand rue, **Huế :** Thanh-niên 43 rue An-Cựu, **Tourane :** Lê-công-Thịnh A, du Musée.

Truyện này phỏng theo những điều quan sát mà bác-sĩ Hesselius đã ghi chép lại trong cuộc đời làm thầy thuốc của ông.

Lần đầu tiên tôi gặp ông mục-sư (1) Jennings ở nhà một bà bạn quen, tôi đã phải chú ý đến ông ta. Thực là một người kỳ dị. Bề ngoài, ông ta trông khỏe mạnh, tầm người cao, vóc người xương xương, và không có một dấu hiệu gì về bệnh tật. Tinh người hòa nhã, có lễ độ và tỏ ra một người có nhân hậu và rất thông minh. Tuy vậy, người ta thỉnh thoảng lại bất chợt thấy ông mục-sư lăm lét nhìn nghiêng rất dị-kỳ, bình như mắt ông ta đang theo đuổi một « vật gì » mà chỉ riêng có ông ta trông thấy. Những khi đó thì ông Jennings đang vui vẻ bỗng thành bối rối và trong đôi mắt lăm lét hiện ra rõ rệt một vẻ kinh hoàng. Ở Luân-Đôn ông vẫn khỏe mạnh như thường, nhưng mỗi khi về giảng đạo ở một xứ nhà quê, ông ta lại sút hẳn người đi. Trong nhà thờ, giữa lúc ở giảng đài, nhiều lần ông ngừng bặt, vẻ mặt lộ ra một sự hoảng hốt không ai hiểu duyên cớ, rồi sau một lát im lặng, sắc mặt thì tái mét, khắp người run rẩy, ông ta lật đật lui xuống, bỏ cuộc hành lễ giữa chừng. Những điều kỳ dị đó là theo lời người ta thuật lại với tôi. Còn riêng ông Jennings, ngoài một đôi lúc rất ngắn ông lộ ra những cử chỉ bất thường, ông không hề cho ai biết chuyện gì hết.

Hôm ấy, ở phòng khách bà bạn, nhân thấy bà Mary gọi đến tiếng « bác sĩ Hesselius » mỗi khi nói với tôi, ông mục-sư nhìn tôi chăm chú rất lâu và có vẻ trầm ngâm suy nghĩ mãi. Một lần ông ta bảo tôi :  
— Tôi ham đọc những tác phẩm của bác sĩ lâm, nhất là cuốn sách khảo về « Ý Học thuần lý »; hình như bản chính in ra bán hết rồi.

Tôi đáp :

— Vâng, hết đã lâu, nhưng trong địa vị tác giả, tôi lấy làm hân hạnh và cũng lấy làm lạ rằng ông mục-sư vẫn còn nhớ đến cái công việc nhỏ mọn ấy. Chắc hẳn ông hay đề tâm đến những vấn đề thuộc về loại này, hoặc giả gần đây có một việc gì xảy ra khiến ông nghĩ đến vấn đề đó...

Ông Jennings nghe tôi nói có vẻ bối rối. Tôi tiếp ngay :

— Nếu ông muốn có một cuốn thì tôi lấy làm sung sướng được tặng ông, vì tôi vẫn còn giữ được một vài cuốn.

Ông Jennings hết lời cảm ơn tôi, và trước khi từ giả nhau, ông biên địa chỉ của tôi ở Londres.

Sáng hôm sau, tôi đi gửi ngay cuốn sách đã hứa tặng cho ông mục-sư. Lúc trở về, tôi thấy danh thiếp của ông ta ; trong đó ông hỏi đến giờ nào ông có thể gặp tôi được. Tôi liền đến đáp lễ ông ta ngay.

Lúc tôi kéo chuông ở nhà ông mục-sư thì người đầy tớ ông ta bảo tôi rằng hiện ông mục-sư

(1) Mục-sư là người truyền giáo trong cải lương giáo (Protestantisme).



# Con quái vật

Theo bản chữ Pháp của Lucienne ESCOUBÉ

THẾ-LỮ phiên dịch

đang phải bàn một việc rất cần với một thầy giúp việc, và hẳn mọi tôi vào phòng sách đợi một lát.

Phòng này rộng rãi, bốn bên tường phủ kín những sách ; ánh sáng soi vào do hai cái cửa sổ cao. Dưới đất giải những tấm thảm rất đẹp của Đông-Phương, bước lên êm lấm. Nhưng mặc dầu cái vẻ sang trọng ấy, quang cảnh trong phòng vẫn nhuốm một sự buồn bã nặng nề.

Trong khi đợi ông Jennings, tôi đưa mắt nhìn những pho sách xếp từng hàng trên các ngăn ; tôi lấy một quyển xem : đó là tác phẩm của Swedenborg, nguyên văn latin, in rất đẹp trên giấy vélin nguyên chất.

Tôi đang chăm chú đọc những hàng chữ viết của ông Jennings phê cạnh trang bỗng trông lên cái gương đặt ngay trước : tôi ngạc nhiên thấy cái hình cao lớn của ông Jennings đứng trong đó, cúi đầu xuống đọc qua vai tôi. Mặt ông ta buồn thảm và biến khác hẳn đi, gần như không nhận ra được. Ông bảo tôi :

— Lúc vào tôi đã lên tiếng hỏi ông nhưng ông chăm chú đọc sách không nghe thấy.

Chúng tôi nói chuyện với nhau về những học thuyết thuần lý trong y học và nhắc đến bác-sĩ Harley, một vị thông thái trừ danh. Tôi hết sức kinh ngạc khi nghe thấy Jennings nói :

— Harley ? Đó là một anh cường đại hơn cả những người cường đại mà tôi đã từng biết. Tôi lấy làm

thất vọng rằng Harley là một người theo duy vật hoàn toàn ! Tôi bị yếu đuối lắm, kiệt sức mất rồi. Nếu tôi liệu chừng còn thấy cơ nguy, thì xin ông cho phép tôi báo tin để ông biết.

Tôi là người đã từng trải nhiều, đã dạn dĩ với các sự kinh khủng, vậy mà trước vẻ mặt biến đổi của người đàn ông ấy tôi cũng vẫn thấy sồn lòng. Chắc hẳn ông ta đang ở trong một lúc băn khoăn dữ dội của tâm hồn, nên khi tôi đứng dậy ra về, trong lòng buồn rầu mang những ý nghĩ rất bối rối.

Ngót năm tuần lễ không được tin gì khác, rồi một hôm tôi tiếp được bức thư ngắn sau này :

«... Tôi hiện ở nhà quê. Tôi đã tìm cách đổi chỗ ở, đổi cảnh vật, nhưng đều vô ích. Lòng tôi lưỡng lự quá chừng, nhưng tôi cũng quyết kể chuyện riêng của tôi để ông biết. Tôi đang nghĩ trong biệt thự của tôi ở Richmond. Ông nên đến với tôi đi ! Chắc ông không thể biết được tôi cần sự giúp đỡ của ông đến bậc nào. Tên đây tờ đưa thư này sẽ mang xe đến để ông dùng. »

Tôi đến thăm ông Jennings ngay chiều hôm đó.

Ông ta bắt liền đem cho tôi hết các điều trong câu chuyện quái gỡ :

— Mọi việc bắt đầu có từ ngày 15 tháng mười, cách đây ba năm, mười một tuần lễ và hai ngày : tôi tinh cần thần từng ngày một ; ngày nào tôi cũng bị hành tội như ngày nào.



« Tôi cần nói cho ông biết trước rằng, cách đây vào khoảng bốn năm, nghĩa là trước khi xảy ra « việc » này ít lâu, tôi bắt đầu một công cuộc trước tác, sau khi đã tra cứu trong các sách về khoa thuật lý trong tôn giáo của cổ nhân xưa.

« Tôi bắt tay vào viết. Công việc mới đầu cũng khá trôi chảy. Tôi viết đến tối khuya cũng không muốn nghỉ vì cái đầu dễ có nhiều hứng thú và tâm trí tôi thấy thư thái lạ lùng. »

Ông thở dài một tiếng buồn rầu rồi lại tiếp :

—Tôi tin rằng một nhà văn, muốn gây dựng một công trình đứng đắn nào thì khi làm việc tất phải nhờ đến một thứ kích-thích nào đó như thuốc lá, cà-phê hoặc nước chè. Nhà văn tiêu phi mất nhiều sức, cần phải bồi bổ lại luôn luôn. Vì thế, nước chè là thứ đồ uống thần thiết với tôi, trước tôi còn dùng chè đen thường, sau tôi dùng chè xanh (chè lâu) là thứ uống ngon và có hiệu lực nhanh chóng. Nó làm thần trí thêm minh mẫn và sự diễn đạt bằng lời văn như thêm dễ dàng. Dần dần thành quen, tôi lấy sự uống chè tàu là một cái thú và một sự cần không thể bỏ được. Trên bàn tôi bao giờ cũng sẵn có một cái ấm đặt trên đèn cầy và đêm nào tôi cũng tự pha chè uống đến hai ba bận. Thường ngày, trong hồi đó, tôi vẫn lên lĩnh, người mẫn mẽ không tỏ ra một tí gì là suy nhược, tôi thấy không bao giờ cuộc đời lại tốt đẹp hơn.

« Ngày 15 tháng mười năm đó tôi vào thư viện *British Museum* và tra cứu các sách mai đến tối. Lúc trở ra, tôi vội vàng lên chiếc xe-hàng kéo bằng ngựa thường qua đây. Xe chạy ít lâu thì bánh khách xuống hết : chỉ còn lại một mình tôi, lúc đó đang ngồi vẫn vô nghĩ đến những ý vui vẻ.

« Trong xe gần tối dặng, nhưng tôi cũng thấy ở góc xe trong cùng và trên hàng ghế trước mặt tôi hai cái vòng tròn sáng, long-lanh một thứ ánh do-đỏ, và ở cách nhau độ hai đốt ngón tay. Nhân lúc vô sự, tôi tần mần ngó xem cái vòng sáng kia ở đâu mà có.

« Ngót hai cây số nữa thì đến chỗ tôi xuống, mà tôi vẫn chưa ngó ra. Cái việc dị-kỳ từ lúc đó lại càng thêm khó hiểu. Hai cái vòng sáng ấy, có một lần, cùng nhào xuống sát mặt sàn xe mà vẫn giữ nguyên cái khoảng cách xa nhau, không hề xuy xuyển; rồi cũng nhanh như thế, hai cái vòng sáng lại hiện lên ngang tầm ghế tôi ngồi; đến đó biến đi một lát rồi lại hiện lên và ở nguyên chỗ cũ. Tôi lấy làm ngạc nhiên lắm, càng cố tìm xem là cái gì.

« Tôi nhìn không rời mắt và men theo hàng ghế tôi ngồi cho đến tận cái chỗ hiện ra hai cái vòng sáng đó đó kia.

« Bên ngoài lúc ấy đã tối hẳn. Trong xe tôi cúi mình xuống cố nhìn xem : hai cái vòng sáng hơi nhích đi một chút. Nhìn kỹ lúc nữa tôi mới phân biệt được trong

khoảng mở một những đường nét thắm hơn. Sau cùng tôi cũng nhận được khá rõ rệt cái hình một con khi đen nhỏ, nó đang đưa mắt nó gần mặt tôi và bắt chước cử chỉ tôi như thói quen của giống khi... Hai vòng sáng đó đó kia là hai con mắt nó ; ràng nó nhe ra trong một miệng cười lặng im. Tôi đoán chừng con khi ấy là của một người khách đi xe vào bỏ quên và nảy ra cái ý muốn thử tính nết của nó. Tôi không đưa tay quờ, chỉ nhe nhẹ gờ cái cằm ở lên chọc. Nó không động đậy. Đầu ó đã sát đến tận nơi. Thốt nhiên, tôi kinh ngạc đến rợn người lên, cái cằm ó đâm qua người nó rất dễ dàng, và theo tay tôi cứ đưa lên kéo lại như thể được mãi.

« Không thể nào tả xiết được sự khiếp sợ của tôi lúc nhận ra rằng cái vật đó chỉ là một ảo-ảnh như tôi thoát tưởng. Tôi không thể nào nhìn đi chỗ khác hai con mắt nó được, và trong lúc tôi trừng trừng nhìn nó thì nó nhẩy lùi lại, nép vào góc xe. Tôi hoảng lên, chạy ra cửa xe, nhò dàu ra ngoài hốt thớ lấy rất nhiều không khí và lấy làm sung sướng tin rằng mình lại giao tiếp được với đời thực hiện ở trần gian.

« Tôi kêu xe dừng lại dễ xuống. Người đánh xe nhìn tôi lấy làm lạ : chắc trong dang điệu tôi có sự gì kỳ quặc, vì lúc đó quả thực tôi bối rối quá chừng.

« Xe chạy rồi, tôi nhìn chung quanh và mừng thầm vì không thấy

đó nhìn tôi không rời mắt. Tôi đứng xúng ngay lại, kính không rợn khắp người.

« Tôi cứ tiến, mạnh bạo như mình rằng đó chỉ do sự nhọc mệt của tâm thần : Sự hoảng hốt đến hôm sau sẽ qua đi. Nhưng vô hiệu. Con vật nhẩy xuống đi cạnh chân tôi và cũng bước nhanh theo bước tôi. Đưa cửa, nó đứng lại trên thềm, rồi khi cửa mở tôi vào nhà, nó vào theo liền gót.

« Đêm hôm ấy tôi không uống nước chè và quyết định từ đó sẽ giữ điều độ và trong ít lâu hãy tạm xa cuộc đời suy nghĩ. Con khi theo tôi vào tận phòng ngủ, nhẩy lên một cái bàn con kê trong phòng và ở yên đó suốt đêm. Nó có vẻ yếu đuối nhọc mệt ; tôi nhìn theo nó từng cử chỉ một, không thể đứng được như xui khiến bởi một thứ cảm giác khó chịu không thể tả được ra lời. Hai mắt nó lim dim, nhưng không mất cái ánh lửa long lanh, và nhìn mãi tôi không rút : cứ như thế hoải. Con khi ấy là giống khi nhỏ, lông đen tuyền ; nó chỉ có một đặc tính là tỏ ra một vẻ tinh quái không thể nào dò biết được.

« Trong cả một năm đầu, con vật cứ yên lặng lăm lăm và coi bộ không được khỏe mạnh. Nó chỉ cần có một việc là theo tôi không rời một bước, ngày cũng như đêm, trong chỗ sáng hoặc trong bóng tối. Từ khi nó đến đây, không mấy khi tôi thấy mắt bóng nó, trừ ra trong khi tôi ngủ và trừ một vài tuần lễ rất chóng qua. Trong đêm



con khi đầu hết. Tôi đã tưởng tôi thoát khỏi nó rồi.

« Chỉ còn hai ba trăm bước nữa thì đến nhà. Một bức tường thấp chայ dọc theo đường đi, giữ lấy một hàng găng ; bên kia lối đi là hai cây cao lớn. Đang đi, tôi vô tình nhìn lên : trước mặt tôi, trên mép tường, con khi đã ngồi

tối hết sức dầy đặc nó cũng hiện ra trước mắt tôi rõ rệt như ở giữa ban ngày. Nếu có muốn bỏ tôi đi đâu ít bữa, nó thường chọn lúc đêm tối. Những lúc đó, bỗng dưng nó tỏ vẻ khó chịu, rồi nổi giận; nó tiến đến trước mặt tôi, giờ tay như chực cào cấu, người run lên bần bật vì tức tối, và khi cơn giận lên đến cực độ, nó

nhẩy vào lò sưởi và biến mất... không biến hẳn thì cũng biến đi được ít lâu.

« Lần đầu tiên nó biến đi tôi đã tưởng thoát tội. Tôi thấy tôi là một người mới. Qua một ngày, qua một đêm không thấy nó trở lại, rồi cả một tuần lễ phúc đức, rồi lại hai tuần lễ tiếp theo... Tôi sung sướng trong một tháng tự do, rồi, bỗng nhiên, con khi lại hiện đến nữa.

« Lần này nó ám tôi gần hơn trước và bao nhiêu sự tinh ác ẩn trong trí nó từ trước, lần ấy b ã lộ ra dữ dội mau mẫn và nóng nảy hơn.

« Lúc này nó không có mặt đây, nó đi vắng vừa đúng tám giờ rồi; nhưng sự vắng mặt của nó không bao giờ quá nửa tháng. Cũng có đôi khi nó chỉ vắng có một ngày... Bất thình lình nó trở lại lúc nào không chừng.

Tôi (lời bác sĩ Hesselius) hỏi :

— Trước khi nó trở về có dấu hiệu gì khác không?

— Không, không một dấu hiệu gì hết. Tôi chỉ lại thấy nó ở gần và nó nhìn tôi. Chưa bao giờ tôi nói đến nó nhiều hơn và rành mạch hơn bây giờ cả.

Ông Jennings xúc động vì câu chuyện của mình kể, chốc chốc lại lấy khăn tay lau trán. Ông không chịu nghe tôi nghỉ lại và kể tiếp luôn :

— Nếu cái vật đó mà thực hiện, thì mỗi ngày nó một lần áp tôi và lời tôi về cõi chết dần dần. Tôi thu xếp xong xuôi các việc riêng rồi quyết định về nhà-xứ ở Warwickshire, để tìm sự bình yên trong công việc bổn phận. Tôi không ngờ đâu đến đó dễ thấy xảy ra những chuyện sau này.

« Tôi bỏ chỗ ở cũ đến chỗ ở mới thì con khi vẫn theo kèm cạnh nách tôi ; nó thành một người bạn đường yên lặng của tôi và đến sống với tôi ở nhà xứ. Tinh thể liền trở nên khó chịu hơn trước : con vật kháng kháng ngăn cản hết các công việc của tôi làm. Nó theo tôi ra nhà thờ, theo tôi lên giảng đài, theo tôi lên bàn thờ; nó táo tợn đến nỗi khi tôi đọc thánh kinh, nó dám nhẩy lên trang sách mở khiến tôi không thể đọc được : như thế xảy ra rất nhiều lần.

« Tôi xa nhà xứ ít lâu để nhờ bác sĩ Harley chữa. Chứng bệnh tôi được bác sĩ chăm chú làm ; tôi theo các cách ông chỉ dẫn; ông chắc chữa được tôi khỏi, và sau ba tháng trời thấy tôi được yên ổn, ông bằng lòng để tôi trở về.

« Trên đường về, tôi thấy trời chiều tươi đẹp, nên ghé đầu ra để tìm cái tháp chuông lẩn khuất trong cây. Lúc tôi quay vào trong xe thì mắt tôi nhìn lên cái ghế phụ : con khi đã ngồi đấy từ lúc nào rồi... Tôi nhắm mắt vào cũng vẫn trông thấy nó.

« Tôi không tin những lý luận về thị-quan, về ảo-ảnh thần kinh nữa. Tôi cũng không cần gì phải ở nơi sáng sủa rõ rệt. Nơi tối tăm đối với tôi cũng thế. Ông ạ, bây giờ tôi cần phải nói để ông biết cái việc xảy đến cho tôi cách đây đã một năm rồi : con vật bắt đầu nói !

(Xem tiếp trang 18)

THẾ-LỬU phiên dịch



CHỨNG KIẾN

# Một trận không chiến

Dưới đây là những điều mà một lớp bộ binh đứng dưới đất đã chứng kiến trong khi một trận kịch liệt bằng máy bay đang giao chiến trên không. Chúng tôi dịch bài hướng thuật này để bạn đọc có một đại ý về những cuộc chiến tranh oanh liệt đang diễn ra ở dưới trời rung động của Âu-châu. Từ nay, ở mục **Trông Tìm**, chúng tôi sẽ chọn những bài có thể giúp ích các bạn về những điều nên biết và có thể biết được, trong cuộc Âu chiến.

**M**ỘT lớp bộ binh đang ngồi xếp người quốc làm việc, bỗng ngừng tay. Họ là những người đầu tiên trông thấy. Có những tiếng máy:

— Đàn ruồi đang bay trên ấy, kia-kia!

« Đàn ruồi » bay cao quá. Bạn ở dưới tìm lâu mới thấy cả đến những tiếng máy vũ vũ đưa xuống cũng không được rõ lắm. Phải lấy một đám mây làm cú để có thể đếm được trên trời lúc đó có bao nhiêu điểm đen: bốn cái, năm cái rồi... Một viên đội cần thận hơn, đếm được tới bảy cái. Những cái chấm đen đó là những phi cơ.

Máy bay trong cuộc chiến tranh này chiến đấu rất cao. Sự tấn-tối do đổi khác cái cảnh diễn ra cho người đứng xem nhiều lắm: người xem không được thấy tương tợ như xưa. Trong cuộc đại chiến trước những trận đánh trên không thường thường chỉ cao từ 1.500 đến 3.000 thước. Lần này thì hết được mục kích những cảnh giao chiến kỳ kỳ! Trận địa ở trên những bảy ngàn thước cao. Tuy ở dưới vẫn được xem, nhưng tất cả cảnh tượng thu lại, người ở dưới trông lên không thể phân biệt đâu là quân nhà, đâu là quân địch. Chỉ đến đoạn cuối, đến hồi kịch liệt của lúc kết liễu, người xem được thấy thắng phụ về bên nào.

Nhưng đó mới là phút hồi hộp bị đất sao!

Trên không, trận chốn cao tit kia, thăm thẳm ở đỉnh ngắt trời, phi-cơ Pháp và phi-cơ Đức hòa hòa bay, những điểm đen chỉ chậm chạp đổi chỗ, và bởi ở xa như thế, xa trông chừng bằng các vì sao trong đêm tối, nên sự thay đổi cũng không rõ rệt được như những điểm sao đổi ngôi.

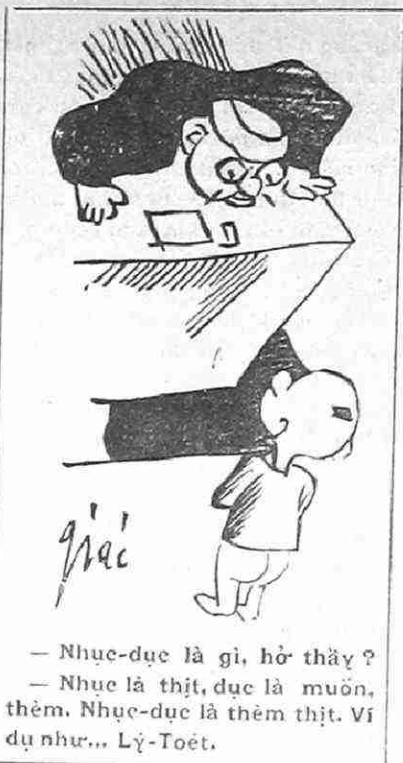
Tấn kịch bắt đầu, và đến lúc hết thời giờ không lâu quá từ ba mươi đến bốn mươi giây. Một chút tiếng súng liên thanh đưa vắng xuống tận dưới này. Kế ngay lúc đó một chấm đen lay động đột ngột hiện ra, một chấm tròn và như một nắm tay toàn những khối đặc.

— Bị thương! Bị thương rồi!

Bất giác người ta bắt nghĩ đến cái lòng hồi hộp dữ dội làm sôi nổi cả một đám người chung quanh một sân vận động. Mặt ngừng, đưa mũi lên trời, chúng tôi không biết rằng bỗng nhiên đã có một toán người tấn mạn đang đứng trên đời đất. Tốp bộ binh ở toán chúng tôi ở khắp mọi chỗ chạy lên, mình mặc áo nil schandaib phần nhiều để đầu trần, không đội mũ sắt. Cái khoảng mặt trận địa vắng vẻ dưới đất này hình như có phù phép: lúc này chỉ có năm, sáu anh chàng nhỏ lên ở chân trời, thế mà bây giờ có đến hàng trăm người kêu gọi ầm ỹ! Quang cảnh chẳng khác gì có cái tay vô hình của ông Trời vừa phá vỡ nóc một tổ kiến khổng lồ.

Cái vầng khói bằng nắm tay trên không đã từ khác thành vầng lửa — một vầng lửa đang rơi xuống một cách trang nghiêm. Nó biến một là trong làn mây hạ tầng. Nó lại hiện ra phía dưới tầng mây, và đến lúc đó thì nó thành mớ lửa được lớn: lúc đó thì cảnh diễn ra thực là để chúng tôi dưới này hưởng, — cảnh tượng một chiếc máy bay cháy cách mặt đất 1500 thước...

Một mảng lửa rời ra: đó là một bên cánh gãy rơi xuống. Cùng một lúc với bên cánh nữa, một vầng đen tách ra xa cái mớ lửa đang cháy bùng bùng. Chúng tôi trông thấy cái dù đỡ mở tung ra, vòm dù



# LUOM LA

Một cách báo thù!

**V**ON RIBBENTROP, ngoại giao tổng trưởng nước Đức, nói tiếng Pháp và tiếng Anh rất thạo. (Ngày trước, ông ta đi bán rượu sấm khắp Âu châu). Nhưng khi tiếp ông Sumner Wells, phi viên của tổng thống Mỹ Roosevelt, ở Berlin, Ribbentrop không chịu nói tiếng Anh, lại dùng thông ngôn. Việc đó lại làm ta nhớ đến một câu chuyện về nhà ngoại giao ấy, do ông W. Teeling nhà du lịch và nhà văn nổi tiếng, kể lại.

Hồi Von Ribbentrop còn làm đại sứ Đức ở Luân đôn, ông có sửa soạn một bữa tiệc; nhưng giấy mời gửi đi đáng lẽ viết tiếng Pháp là thứ tiếng ngoại giao trong hoàn cảnh, thì ông ta lại viết

lắc lư một chút trên không, rồi thấy cái vòm dù ấy bắt lửa, rồi sau chúng tôi thấy lửa cháy ben lên những sợi giây treo: một hình người đứt ra và nhào xuống nhanh một cách lạ. Cái hình người ấy rơi xuống cách đó sáu cây số, về phía hữu năng trận của quân ta...

Cái chết bị đất trang trọng của đội phi-cơ chúng tôi đã hiểu. Trong đội ấy, người ta không chết thắm kín, trong đêm tối, ở một góc rừng, ngã gục xuống đám phân lầy và giữ trong ánh sườn một viên đạn trận.

Người ta chết khác: cái chết có những ngọn lửa cháy trên các sợi giây dù.

Cái người ở đội không quân kia chết cũng như bao nhiêu kẻ tiết liệt chịu chết ở những thế kỷ đã qua, chết đơ hàng 10 vạn con mắt chăm chú nhìn dần lấy thi thể. Người ấy chết trước mặt chúng tôi; không rõ mặt, không tiếng kêu, không lời nói — một khối đen nhào lộn xuống giữa khoảng hiu quạnh minh mang của một bầu trời nặng tung bùng. Nhưng chúng tôi biết trước người ấy sẽ hóa ra sao khi từ trên cao 1500 thước rơi xuống mặt đất.

Cái dấu hiệu báo trước lúc trận cũng mang một vẻ vĩ đại thiên hách: cái ngọn đuốc lớn ngự ở giữa trời có mấy giây, vầng lửa biến ngay và tấn kịch liền kết liễu.

Chúng tôi hào khoan lắm, không biết cái máy bay bị hạ là máy bay nào.

Không biết đề lòng về đâu! cái khoảnh khắc sao mà độc địa thế! Đề lòng về phần thắng hay về sự tiếc thương?

Sau cùng, một người bảo cho chúng biết rằng:

— Đó là một chàng Fritz (1).

Trích dịch trong cuốn «La Guerre des Avant-postes» của Maurice Noel

(1) Fritz là tên quân Pháp dùng để gọi quân Đức.



bằng tiếng Đức. Ông Winston Churchill, nhất định không hiểu, nhân lời dự tiệc nhưng mà đến sai ngày, còn đại sứ Nhật bản thì trả lời một bức thư dài viết bằng tiếng... Nhật! Thành thử Ribbentrop không biết là họ có nhận lời hay không!

(Theo Tit Bits)

Tôi!..

**S**ử dụng nhiều ít tiếng « tôi » cũng nhiều ý nghĩa lắm. Một nữ sinh viên đã chịu khó tìm xem tiếng ấy dùng nhiều ít ra sao trong các bài diễn văn của các tay chính khách hiện thời. Có ta tìm ra rằng Hitler, cứ 53 tiếng thì lại có một tiếng « tôi »; Mussolini thì cứ 83 tiếng lại có một tiếng « tôi ». Tổng thống Roosevelt thì 100 tiếng, W. Churchill, thủ tướng Anh, 169 tiếng, Daladier, 231 tiếng, và Chamberlain thì cứ 219 tiếng lại có một tiếng « tôi ».

(Nhưng chưa ai bằng Sacha Guity, nhà kịch sĩ, lúc nào mở miệng nói là cũng nói về cái « tôi » cả, hoặc xa hoặc gần).

(Theo Tit Bits)

Thích thú vật

**T**RONG một bữa tiệc ở một tiệm cà phê bên đường gần Studio, Walt Disney có nói với bạn hữu rằng ông thích thú vật hơn về người. Có lẽ vì thế mà ông phim « Bạch Tuyết » giống một hí kịch chế nhạo tính tình của loài người. Những « nàng tiên xanh » trong « Pinoc...

## PHÓNG ĐĂNG

(Tủ sách mới)

Một thiên tiểu thuyết rất hoạt động, rất phóng dăng, có thể là một thành-tích để đánh dấu vào xa-hội hiện-đại. Sách và đĩa in rất đẹp, gáy ngót 100 trang.

**MINH-PHƯƠNG XUẤT BẢN**  
TỔNG PHÁT HÀNH TẠI BẮC-KY

### Librairie Centrale

60, Boulevard Borgnis Desbordes, Hanoi

**ĐÃ CÓ BÁN**  
Tiền-thuyết của  
**NGUYỄN-TỔ**  
giá 0p30 trước 0p20



# LẬT

«Chào» (một phim khác W. Disney đang sửa soạn) thì thực là một quả đào. Khi các ngài giúp việc của ông trong thấy nâng lên đầu trong phòng chiếu ở Studio, họ bèn hỏi: Này, Walt, thế số giấy nói của ngài bao nhiêu?»

## Kỹ sự kiểm duyệt

**N**HÀ kịch sĩ Walter Greenwood, sống ở... viết bản kịch « Ai tình ở... » làm ông nổi tiếng, có nói rằng ông viết chỉ vì tiền thôi. Nhưng mà ông đã từ chối nhiều số tiền về bản quyền phim ảnh, vì ông cho rằng quay ra phim thì không thể nào giữ nguyên vẹn tinh thần bản kịch được. Bây giờ, ông tìm được một nhà sản xuất bằng lòng nhận những điều kiện của ông, thì ban kiểm duyệt phim ảnh lại không cho phép. Ông Greenwood nói: « Nhà Vua và Hoàng Hậu, cũng ba triệu thân dân của Ngài đã xem diễn bản kịch ấy, cả đến nhà chung cũng giống dụ về kịch ấy, và bản kịch ấy có ghi trong số những tác phẩm đáng để cho nhà bình luận; vậy mà ban kiểm duyệt nhất định không thể để quay phim được, thì là nghĩa làm sao?»

(Tit Bits)

## Đồng hồ không có mặt

**O**'hèn Thụy Sĩ, là nơi làm đồng hồ nổi tiếng khắp hoàn cầu, người ta vừa nghĩ ra cách làm đồng hồ không có mặt chữ. Ta chỉ việc bấm một cái khay, tự nhiên một cái máy nói đặt trong đồng hồ sẽ lên tiếng báo giờ cho ta biết. Một người chế tạo đồng hồ lại vừa làm ra một cái đồng hồ riêng cho buồng người ốm. Người ốm không cần nhắc điều lên nữa giờ nữa. Chỉ cần bấm một cái khay; bóng kim giờ kim phút và chữ số sẽ chiếu lên rõ rệt trên trần nhà.

(D.I.)

## Những kỹ lục lạ!

**B**à Louis Daniat, ở Kansas City (Mỹ), rất cần tiền môn tiền để tiêu việc gấp. Bà ta đến dự một cuộc thi « nghe lặn » cho những người nghe máy vô tuyến điện, và thực trong 106 giờ liền. Khi người ta bảo bà được giải, bà mừng quá hóa điên phải mang đi nhà thương chữa. Đến khi khỏi, bà ra lĩnh thưởng, nhưng phần thưởng lại là một cái máy vô tuyến điện đáng giá 1000 bạc!

Thật không có những kỹ thi lạ lùng thế nào mà không có người thi. Ông Milo Burchant giữ kỷ lục bay ngược đầu gần 3000 dặm, từ New York đến Los Angeles. Bà Ruth Litzig giữ kỷ lục bơi lâu dưới nước 76 giờ 46 phút, nhưng sau khi được giải bà chết. Hai người, cô Paulette Day và cậu Lee Knight giữ kỷ lục hôn lâu trong 6 giờ 37 phút!

(D.I.)

## Bạn có biết ...

Alfred Nobel, sinh ở Stockholm (Thụy-điền) là một nhà hóa học rất giỏi, và những sáng kiến của ông (như cốt mìn) bây giờ người ta dùng vào chiến tranh cả! Ông lập ra năm giải thưởng hàng năm, bốn giải do Thụy-điền phát cho các nhà vật học, hóa học, hay y-học (ba giải), và giải thứ tư cho các nhà văn, do Na-Uy phát, là giải Nobel về... Hòa bình.

(D.I.)

# NGÀY NAY NÓI CHUYỆN

Từ nay N. N. nói chuyện mở rộng thêm. Các bạn nhớ mỗi tuần chỉ nên hỏi hai câu, dưới mỗi câu hỏi để trong một khoảng giấy cần cho lời đáp và ngoài phong bì để rõ: « Ngày Nay nói chuyện » cho tòa soạn khỏi làm lẫn trong các giấy má khác.

**Anque Jain** - Muốn cho gầy, ngoài sự tập thể dục còn cách gì làm cho người chóng gầy không?

- Mục này đã nói nhiều lần về những phương pháp làm béo cũng như làm gầy. Nay chúng tôi nói thêm: người hết lòng muốn gầy, bao giờ cũng tự tìm được một phương pháp hợp để toni ý. Một phương pháp nhất định thường không có hiệu lực: khi có ích cho người nọ, nó có thể có hại cho người kia. Vậy phải tùy sức khỏe và tạng vóc từng người. Điều nên nhớ là ngoài cách tập thể dục lấy gầy (đi rất nhiều, tập buổi tối cho thực mệt nhọc), phải tránh ăn của ngọt, của béo, và đừng ngủ nhiều. Thuốc gầy cũng nhiều thứ làm gầy người, nhưng đừng bao giờ dùng mà không hỏi thầy thuốc trước.

**Tiền-kỳ Viên-minh, Faïlo** - Hút thuốc lá, thuốc lã (tabac) có hại gì không? Muốn bỏ thì phải làm thế nào và phải dùng thuốc gì?

- Thuốc lá, thuốc lã đều có những chất độc. Chất độc quan trọng nhất của thuốc lá (cũng như của thuốc lã) là nicotine, nó thấm vào mạch máu và dẫn vào cơ thể cùng với hơi khói khi ta hút thuốc và « nuốt » khói vào tận phổi. Cái hại lớn nhất của thuốc lá là làm quá tim đập mau và mạnh, bỏ thần kinh bị kích thích quá độ và khiến ta ăn thường mất ngon và bị kém trí nhớ. Nhưng cái hại chỉ có khi dùng thuốc nhiều quá, hoặc hút thuốc trong lúc đau yếu. Những người khỏe mạnh, hút có chừng, không phải quan tâm cho sức khỏe.

Muốn bỏ thói quen hút thuốc, trước hết phải quả quyết rồi kiên nhẫn hút bớt dần (ấy là trường hợp của những người nghiện nặng). Nếu có nghị lực thì chỉ có việc thôi hút ngay một lần. Ở đây chưa thấy có thứ thuốc cai thuốc lã, nhưng bên Anh có người chuyên môn chữa bệnh nghiện thuốc. (Chúng tôi quên mất tên, ông thử tìm trong các quảng cáo ở những sách Almanach Hachette hay Ver-mot v. v. xem)

**H. D. Hanot** - Dân ông cần phải đẹp không? Có để làm gì? Tại sao?

- Có vẻ đẹp của dân ông, và có vẻ đẹp của dân bà. Vậy dân ông hay dân bà ai cũng nên đẹp và có lẽ cũng cần phải đẹp. Dân ông đẹp về sự mạnh mẽ của thân thể, sự nhanh nhẹn của cử chỉ chứ không đẹp vì những dáng điệu tha thướt và vì cái nhan sắc « nghiêng nước nghiêng thành ». Một cậu con trai da trắng gả bóc, môi son, tay búp măng có thể là một người xấu trai được lắm. Dân ông đẹp để làm gì? Câu hỏi của ông nếu không có chủ ý khôi hài thì thực cũng hơi dở dẩn.

**Ngayễn Quý** - 1) Muốn đặt máy vô tuyến điện (poste recepteur) tại nhà mình, cần thiết phải xin phép ra sao? Có cần phải đủ điều kiện gì không?

- Chỉ việc đệ đơn lên phủ Thống sứ khai rằng mình mắc Radio ở nhà mình, kiểu gì, máy đèn v. v.

2) Mua máy 6 đèn (six lampes) có thể nghe được tin tức của các sở phát thanh (poste d'émission) bên Âu-châu, như Paris, Londres, hay không?

- Máy năm đèn cũng nghe được thể, nữa là sáu.

3) Tôi xem các catalogues ở bên Pháp gửi sang, thì một cái máy 6 đèn để giá từ 60p. đến 160p. một cái máy 8, 9 đèn để giá từ 120p. đến 180p. vậy mà các hãng buôn ở bên mình họ bán đắt gấp đôi giá ấy hay đắt hơn nữa. Tại vì sao vậy? Và mình gửi mua thẳng tại sở chế tạo bên Pháp có lợi hơn không?

- Vậy thì ông cứ gửi sang mua bên Pháp. Các máy Radio không phải bán theo giá nhất định của chính phủ cho, như các thực phẩm, nên người ta có quyền muốn bán đắt bao nhiêu cũng được.

**Lương ngọc Khuê, Thái-bình** - 1) Chất nước zom rất độc mà uống một ngày hai lần, luôn mãi hàng tháng, có bổ nhiều không?

- Tốt lắm.  
2) Phổi bên phải đau, khó chịu, trước chiến dịch thấy bị Legerment caillé. Tiêm đã nhiều thuốc Azotil, Panstion, uống Pul-mosérum, Sirop Roche không khỏi. Vậy nên dùng thuốc gì cho chóng lành mạnh, nên kiêng gì, nên nhớ rằng không ho, và hay nghỉ ngơi thuốc lá.

- Đau phổi có khi không ho. Nên hô hãn thuốc lá. Nên về vùng quê thoáng mát quang đãng mà ở, ăn nhiều chất tươi. Luyện tập thân thể, dần dần, điều độ. Sống điều độ. Còn thuốc thì phải hỏi thầy thuốc.

3) Bị thận nên dùng thuốc gì cho chóng lại tốt.

- Bận hỏi thầy thuốc. Và phải xem xét kỹ mới biết căn bệnh được. Người mình thường dùng chữ « hại thận » với một nghĩa rộng quá.

Ông hỏi nhiều câu-quả số câu được hỏi, vậy câu 4 và câu 5, xin ông hỏi lại vào một kỹ khác. Mỗi kỹ chỉ được hỏi hai câu thôi.

**Lys Lê** - Một người con gái 20 tuổi muốn xin vào học « Hồng thập tự » thì phải có những điều kiện gì? Cách xin vào học thế nào và xin ở đâu?

- Có chỉ việc đệ đơn xin học lớp Hồng thập tự gửi về Direction de la Santé. Lớp ấy nghe đầu đến Octobre này

sẽ bắt đầu. Không có điều kiện gì hết.  
**Le Lan** - Chúng tôi đã tha thiết yêu nhau, sau người bạn của tôi lẳng mạn quá buộc lòng tôi phải quên có ta đi, nhưng hiếm vì nếu phải gặp một bất tại hai nhà ở đối diện nhau.

Vậy làm cách nào không trông thấy nhau nữa? Và tránh sao cho bốn mắt khỏi phải gặp nhau?

- Làm thế nào? Rồi đi ở nơi khác.

**Chi Tường Hương yên** - Tôi muốn lấy người mà hai bên cha mẹ đã bằng lòng cả, nhưng người con gái đó không bằng lòng. Vậy tôi có nên để cho cha mẹ người con gái ép họ phải lấy tôi không?

- Nếu biết chắc rằng người con gái không bằng lòng thì cố nhiên không nên để cha mẹ người ấy ép con lấy mình. Người ta đã không bằng lòng mình thì còn cùng người ta gây hạnh phúc gia đình sao được?

**Melle Đỗ Vinh Yên Lạc, Hanam** - Cha mẹ tôi bắt tôi phải lấy một người tôi không yêu, mà tôi đã có sức phản trần nhưng cha mẹ tôi vẫn không nghe. Vậy phải làm cách nào cho cha mẹ tôi khỏi bắt ép? Có nên viết thư nói cho người đàn ông nói mình không thể gả họ được không?

- Không nên viết thư cho người đàn ông. Chỉ nên tìm hết các lẽ để cha mẹ nghe theo mình mà thôi.

**Titine Hanot** - 1) Cái sống của thanh niên không có tình hôn, chín năm đâm ra trụy lạc. Đọc sách triết lý càng chín đời thêm. Đọc truyện chỉ sống được một đời giờ trong sách thôi. Rồi sách ra thì sự thực của cái xã hội này lại đến quân nào tâm hồn. Muốn trở nên hiền, không biết sống để làm gì, tự tử? Như thế còn hơn là sống để tâm hồn đau đớn.

- Nhưng tự tử có chắc thoát đau đớn không? Biết đâu cái phút cuối cùng, cái phút giới hạn của cái chết và cái sống sẽ không là cái phút chán nản khổ sở, đau đớn cực điểm, toát hơn cả một đời nhân thấy thế cũng không sao tránh được nữa, đành chịu tất thế với chán nản, khổ sở, đau đớn cùng cực, với cả sự hối hận cùng cực nữa.

Chỉ bằng làm việc để quên

Bạn cứ tin chắc, hạnh phúc sẽ tới với sự làm việc.  
2) Chán tình yêu vì đã đi sâu vào rồi. Thêm muốn tình bạn, lại gặp bạn gái đời tự phụ, kêu ca một cách ngu dần. Hơn một năm tự an ủi bằng cách đọc sách và chơi với trẻ con. Nhưng rất nhiều lúc tâm hồn thấy trống vì thiếu bạn, thiếu tình đời. Ở đây không có người, giáo thiệp bản luận bằng thư à? Vì tôi sợ sự gần gũi, nó sẽ đưa đến sự nhạt nhẽo như đời tôi đã gặp nhiều lần!

- 2) Bạn mắc bệnh chán đời. Bệnh ấy nặng lắm nhưng không phải không có thuốc chữa. Cứ cố yêu đời và yêu người đời, bạn sẽ khỏi. Yêu đời dù đời không

(Xem tiếp trang 14)

Các ngài muốn dùng

**Chemisettes**  
**Maillots de bain**  
**Pull'over laine**

**CÉCÉ**



# BƯ'Ó'M



(Tiếp theo)

**N**GHĨ đến cái tên ký của Thu trong bức thư chàng mỉm cười hỏi nhỏ Thu:

— Này, làm thế nào Thu biết được?

Thu đáp:

— Anh Hợp biết.

Trương thấy người như tê dại hẳn đi:

— Anh Hợp biết? Anh Hợp nói?

— Nói cho đúng, em có dám hỏi đầu. Anh ấy nói chuyện với mấy người khác, em nghe lỏm được.

Trương nhẹ hẳn người:

— Không, em làm anh hết cả hồn vía...

Anh định nói chuyện đến... đến cái áo cánh... hôm ấy cơ mà...

— Đố anh đoán được.

— Xin chịu.

Hai người trở nên thân mật như đôi tình nhân và từ lúc đó không đã động đến chuyện ốm đau nữa, cùng nhắc lại những việc xảy ra hồi mới quen nhau.

Trương nói:

— Thu để ý đến anh từ lúc nào?

— Ngay hôm trên xe điện.

— Thế mà anh tức mãi đến giờ vì lúc xuống xe em không thèm nhìn anh.

— Nhưng giá hôm đó em nhìn anh thì có lẽ không có hôm nay.

Trương mỉm cười:

— Anh tức lắm nên anh muốn báo thù, quyết làm làm khổ em, quấy rầy đến em chơi.

— Nhưng anh chỉ làm cho anh khổ thôi, có phải thế không?

Trương nói giọng nửa đùa nửa thật:

— Em Thu này, đã có lúc anh có cái ý kiến rất hay là giết em đi.

Thu mỉm cười một cách kieu hãnh. Trương thốt nhớ lại cái mỉm cười của Thu hôm ở áp chàng nói với Thu về Hanoi trước. Nàng đưa cao hai đôi lông mày như người khiêu khích:

— Anh tưởng em sợ à?

Trương hỏi:

— Nhưng tại sao em lại cứ yêu anh?

— Thế giờ em cũng hỏi lại anh câu ấy thì anh bảo sao?

— Anh không biết. Tự nhiên như thế, không dừng được. Ngay từ lúc anh nói câu...

Chàng ngừng lại, hỏi Thu:

— Em có nhớ câu nói trên xe điện không?

Thu mỉm cười nói:

— Nặng môi trông ngon lạ.

— Anh chắc không phải vì câu nói ấy mà em để ý đến anh. Chắc vì số kiếp...

Chàng mời Thu:

— Em ăn bánh?

— Phải đây. Để em sửa soạn cho.

Nàng đứng lên lấy hộp bánh, cởi giày và đặt ra đĩa, tự nhiên và lanh lẹ như khi dọn bàn thết khách ở nhà.

Trương ngồi nhìn chăm chú vào đôi môi của Thu. Trong lúc Thu ăn bánh, Trương ngồi nhìn chăm chú vào đôi môi của Thu. Thu ăn giờ một chiếc vừa đặt xuống, Trương cầm ngay lấy chiếc bánh giờ ăn nốt:

— Cả đời anh chưa bao giờ ăn chiếc bánh nào ngon hơn.

Thu thẹn nóng bừng cả mặt. Nàng hơi lo sợ, bất giác đưa khăn tay lên lau miệng. Trương hiểu ý:

— Em không sợ, anh không dám xúc phạm đến em, anh chỉ xin em cho phép anh cầm lấy bàn tay em trong một lúc, một lúc thôi.

Thu vẫn để yên chiếc khăn tay

che miệng; nàng như người bị thôi miên thong thả giơ bàn tay phải ra cho Trương nắm lấy. Trương nắm rất nhẹ lấy bàn tay Thu, bàn tay mà trước kia chàng chỉ được nhìn trộm trên nền chần trắng. Tự nhiên Thu có một cử chỉ thân mật như vợ với chồng, kéo hai bàn tay của Trương đặt lên trên đùi mình. Trương nhận thấy hơi ấm của người Thu thấm dần dần vào hai bàn tay và đoán thấy cái êm ái của làn lụa chon trên da thịt. Chàng nghĩ sẽ được thấy rõ hơn nếu động bàn tay nhưng chàng sợ hãi nín thở và cố giữ bàn tay thực yên lặng. Hai người không nói câu nào, cũng không nhìn nhau, cứ lặng lẽ ngồi như thế lâu lắm. Từ ngoài phố đưa vào tiếng còi (một chiếc xe ô tô đi vụt qua và tiếng rao của một đứa bán xấu.

Thu khẽ nói:

— Thôi, em đi về thôi.

Trương bỏ bàn tay Thu ra:

— Phải đấy, em nên về.

Chàng thở dài một cái khẽ, hỏi tiếp:

— Bao giờ em lại trở lại?

— Không chắc. Nói trước làm gì. Sao anh không lại chơi đàng nhà; anh lại thì tiện hơn.

Trương ra công nhìn lại đầu phố rồi trở vào bảo Thu:

— Phở vắng, em ra được rồi.

Thu cúi chào Trương, nét mặt hồng trở nên nghiêm trang. Khi Thu đi ngang qua, chàng đã toan cầm lấy tay một lần nữa rồi hôn Thu, nhưng chàng cố giữ lại được. Chàng nói:

— Em cho anh xin chiếc khăn tay của em.

Thu không đưa truyền tay chiếc khăn cho Trương; nàng đặt vội chiếc khăn trên mặt ghế rồi đi ra.

Trương lại phía cửa sổ đứng nhìn theo Thu qua bức màn ren rồi ngồi xuống ghế ôm đầu nghĩ ngợi. Thu đi rồi, chàng không thấy sung sướng gì cả; điều mà trước kia chàng không dám ước tới nay đã thành sự thực, sao chàng vẫn không thấy lòng mình được thỏa mãn.

— Chỉ có thế thôi à? Sao mình lại khôn nạn không nói rõ hết cả cho Thu biết và thôi hẳn có hơn không. Mình hãy còn tiếc và mong ở Thu: Mong mỗi thứ gì mới được chứ?

Giá lúc này khi định nói chàng không thấy Thu đẹp hay chàng nhìn mặt Thu không thấy yêu lắm thì có lẽ chàng đã nói rồi.





# TRĂNG

—Ồ, nếu nói được ra, hay nếu Thu không yêu mình thì mình nhẹ nhàng làm sao.

Nghĩ đến chiếc khăn của Thu. Trương với cầm lấy vò nặt trong hai bàn tay rồi đưa lên miệng. Chàng vừa cắn mạnh vào chiếc khăn vừa thầm nói với Thu rằng rưng muốn khóc:

—Em Thu, em còn yêu anh lắm gì. Khờ anh lắm.

Thu về đến nhà vừa lúc sắp dọn cơm lên. Thấy mẹ mình và bà Bát ngồi ở buồng ăn, nàng đứng lại hỏi:

—Anh Mỹ em đi học đã về chưa?

—Về rồi. Có đã mua khăn quàng chưa?

—Mua rồi ạ.

Nàng không có ý lãnh các câu hỏi của bà Bát, nhưng nàng cũng không háu tấu nói nhiều như mọi lần sợ có câu nào vô ý chẳng đi đi lại lại dọn dẹp trong nhà. Thu lại cảm thấy cái yên ổn của cuộc đời sống hàng ngày rất bình thường. Nhưng nàng bàng hoàng nhận thấy đời sống của nàng có vị hơn trước, đậm đà hơn, một vị hương âm thầm không rõ rệt, ấm áp như hương thơm đọng trong một quả cam mới hái ngoài nắng vào, chưa bóc vỏ.

## CHƯƠNG IV.

Mùa đông năm ấy, Trương thấy rét hơn mọi năm; có lẽ lại người chàng một ngày một yếu hơn. Uống đi uống lại mãi vẫn chẳng thấy thuốc chàng cũng đâm chán, có nhiều lọ trên bàn mua về chẳng dùng không buồn mở ra nữa. Thấy thuốc bảo uống, bảo tiêm chàng cũng theo như vậy cho đủ lệ, vì chàng có cần uống và tiêm cho khỏi đau. Chàng cho chỉ có nghĩ chơi bởi là hơn cả, nhưng nghĩ đến bao nhiêu người khác nhà giàu đã chết về ho lao sau mấy năm nghỉ ngơi lìa giường hết sức, chàng biết nghĩ chỉ để kéo dài cái hạn bệnh ra được nhiều mà thôi. Như thế để làm gì? Trương đã đến thời kỳ mong cho cái chết chóng đến. Chàng đã chán cả sự chơi bởi quanh đi quẩn lại cũng chỉ có chừng ấy thứ. Chàng không thấy mình đam mê một thứ gì cả, nhưng thói không chơi bởi nữa thì chàng không bao giờ nghĩ tới, cũng như chàng không bao giờ nghĩ tới sẽ hết tiền tuy vẫn biết là một ngày kia số tiền bản đất cũng hết.

Tuy hơi lạ lùng nhưng đã có lúc Trương mong cho số tiền tiền ấy chóng hết, tiền hết thì có lẽ chàng sẽ không chơi bởi nữa. Chàng không bao giờ thấy được vui sướng trong sự chơi bởi, trái hẳn với ý chàng tưởng lúc mới ốm và chàng không hiểu vì lẽ gì nhiều người lại mê đắm được. Chán rồi, nhưng tự nhiên thôi thì chàng không thể thôi được. Nếu ở đời không có những thú vui kia hay

nếu chàng hết tiền có lẽ chàng không tiếc gì cả, nhưng có tiền lại có những thú giải khuây ấy thì không sức nào ngăn cản chàng được cả. Chàng biết không thể nào có đủ gan kiêu chế mình vì không bao giờ chàng thấy cần phải kiêu chế cho thêm khổ vô ích.

Có lần đêm, trời dương mưa gió, chàng trở dậy đi bộ ra Khâm-thiên tìm các bạn chơi; chàng muốn đi bộ hơn là đi xe mặc dầu trời lâm lâm mưa vì chàng thấy có một cái thú đi dạo tắm thân mình. Không phải Trương thích gì một tối vui đùa, nhưng nếu cứ ở nhà để chồng lại cái ý muốn đi thì chàng thấy mình khổ ghê gớm. Chàng đi cho khỏi bị cái khổ đó; chỉ thế thôi. Tìm khắp nơi không có bạn quen, chàng ra tiệm khiêu vũ nhảy vài điệu, vì nhảy nhiều chàng thấy mệt. Thường thường chàng chỉ ngồi với một vũ nữ nào mà chàng ưa thích nói chuyện, uống rượu rồi

khi tan đưa họ về tận nhà hay rủ họ đi ăn đêm.

Một hôm dương ngồi ngắm các vũ nữ nhảy lượn, chàng giật mình tưởng Thu ôm một người đàn ông trước mặt. Sao lại có người giống Thu đến thế: cũng cái miệng ấy, cái mũi hơi cong cong và xinh xinh như của Thu. Nhưng tiếc thay đến khi nhìn trước mặt, người ấy lại không còn gì giống Thu nữa. Chàng không nhảy với vũ nữ lần nào, nhưng xuất tối cứ ngồi đấy nhìn và bàng hoàng nghĩ đến Thu. Ở ngoài trời mưa và lẫn với tiếng kèn, thỉnh thoảng con

gió lại rít lên một tiếng dài. Cũng giờ này, Thu yêu quý của chàng trong bộ quần áo lụa trắng trong chằm dương bình tĩnh ngủ. Chàng nghĩ đến phép thôi miên và một lúc lâu cố hết sức chú ý đến Thu, trông trông nhìn vào gáy Thu rồi chàng mỉm cười tự nhủ:

—Thế này chắc Thu dương tựa mình trên giường và nằm mơ thấy mình trong một

giấc mơ.

Nhưng hôm thức khuya như vậy, khi về đến nhà Trương thấy rời rã cả chân tay; chàng vật mình xuống giường không buồn kéo gong màn vì chàng thấy công việc ấy nặng nhọc quá. Chàng nhắm mắt lại, người thêm thiếp, trong ngực trống rỗng như hai lá phổi đã tan mất rồi. Chàng yếu trí ngủ là không bao giờ dậy nữa.

Nhưng rồi đêm sau chàng lại đi và lại thức khuya như vậy. Một buổi chiều chàng lên cơn sốt. Chàng không cho mời thầy thuốc và luôn ba, bốn ngày nằm lì ở trên giường mong cái chết đến. Không có triệu chứng gì rõ rệt cả, nhưng Trương tin chắc chắn là lần này chàng không thể qua khỏi được. Trương thấy trong người mình có vẻ khác thường, lạ lắm không có tiếng gì để diễn ra cho người khác hiểu; có lẽ chỉ những người nào sắp đến lúc chết mới được thấy như thế. Trương nghĩ đến việc lại thăm Thu:

— Đến lần này là lần cuối cùng đây

Chàng vùng trở dậy. Thấy choáng váng, chàng ngồi yên một lúc và hai tay nặng nề chống xuống thành giường. Chàng nghĩ ngợi một lúc xem có nên đi không rồi ra bàn gương rửa mặt, chải đầu. Mặc bộ quần áo mới, sức hết nước hoa, chàng thấy trong người đỡ rời rã và biết có đủ sức để đi lại nhà Thu.

(Còn nữa)

NHẬT-LINH





# VUI CƯỜI

# N. N. noi chuyện

(Tiếp theo trang 11)

## Lăn thân

Của B-D-Tiếp.

TÝ hỏi SỬU — Mày có biết tháng Bính nó đi đâu không?

SỬU — Mày hỏi nó cái gì?

TÝ — Tao hỏi nó xem hiện giờ nó có đi với mày không.

SỬU — Thế mày tìm nó mà hỏi chứ tao biết đâu đấy.

Của Bả

## Đồng hồ lạ

VỢ — Mình đi chơi đâu đến bây giờ mới về?

CHỒNG — Còn sớm mình ạ, mới có mười giờ thôi.

VỢ — Mười giờ sao chuông đồng hồ chỉ đánh một tiếng?

CHỒNG — Đồng hồ có bao giờ đánh chữ zero (0) ở sau đâu?

## Vô danh

X — Tao sắp xuất bản một quyển thơ chỉ đề là « vô danh » chứ không đề tên thật.

Y — Mày làm như thế thì ác quá. Vì biết bao nhiêu người sẽ bị nghi oan vì mày.

## Khôn hơn

THU — Tao ghét thằng Chương lắm mày ạ.

ĐÔNG — Tại sao thế?

THU — Vì trước kia đã một lần nó đi hỏi vợ tao, nhưng sau nó bỏ quách không cưới nữa.

ĐÔNG — Mày nên cảm ơn nó mới phải chứ!

THU — Tao ghét nó vì lúc một điều là nó khôn hơn tao.

## Lý luận

CON SEN — Thưa bà bình hết cả chè rồi ạ.

BÀ CHỦ — Sao hôm qua mày không bằm?

CON SEN — Dạ hôm qua thì đang còn ạ.

## Có gì là lạ

Nhà hàng gửi thư cho khách hàng: « Chúng tôi rất lấy làm lạ là tôi gửi facture đã được ba tháng nay mà vẫn chưa nhận được số tiền ngài trả. »

## ENSEIGNEMENT par Correspondance

Français, Mathématiques, Sciences mensualités

Préparation au C.E.P.C.I. 2p.00

Cours de 1<sup>er</sup> et de 2<sup>e</sup> année P. S. 3p.00

Préparation au B. E. et D. E. P. S. I. 4p.00

Cours de Français pour les adultes 2p.50

Pour tous renseignements, écrire à l'École TRITON

8, 3 biset 10 Rue Résident Miribel Hanoi  
Joindre une enveloppe timbrée pour la réponse

Khách hàng trả lời lại như vậy:

« Ngài cũng không nên lấy làm lạ về điều đó. Ngài sở dĩ chưa nhận được tiền là vì tôi chưa gửi số tiền đó. »

Của Đàm-Hiền

## Đi « Bắc »

— Anh ạ, tháng này tôi đi Bắc...

— Vậy à? Nếu thế thì tôi chúc cho anh đó...

— Không.

Tôi đi Bắc-Ninh kia mà!



— Trò hãy kể những động vật có vú mà trò biết.

— Ủ con, chị con, dì con, thím con... vân vân... ạ.

## Đá

ĐÀO B — Lão Nghị Ngạc « đá » ghê lắm, chị ạ!

ĐÀO C — Thế à? Ờ thì! Nhưng nó đá chị chứ nó mà đá em thì em tái liền.

Của Trương-Hưng

## Tin buồn

Một ông chủ thợ dệt đến chơi bạn đồng nghiệp. Sau khi mời ngồi, chủ nhân nói:

— Ngài đến chơi nhằm lúc tôi vừa có tin buồn.

— Chúng tôi vô tình quá, vậy thưa ngài... ai... đã quá cố...

— Không, thợ dệt nhà tôi họ đòi tăng lương!

## Kiêng

— Nhà tao không bao giờ được ăn bí.

— Tại sao thế?

— Vì tên ông nội tao là Bí.

Của P. N. Ngoạn

## Cấp ké

TOE — Thày này, đến tuần cấp ké là đến tuần gì?

LÝ TOỆT — Ngươi thật, học hành làm gì, đến tuần cấp ké là đến tuần phải đi biểu một cấp giá.

## Bơi

ĐÌNH phán nản — Lím này, lúc quá khi nào tao bơi tao lại chìm, mà khi nào tao lặn tao lại nổi.

LIM — Khó gì, khi nào mày muốn bơi thì mày lặn, và khi nào mày muốn lặn thì mày bơi.



— Tại sao dân bà không có râu, dân ông có râu, hở chị?  
— Trời sinh ra thế dễ khi nào dân ông có đi Khâm-thiên thì dân bà nắm lấy râu mà kéo về cho tiện.

đang yêu yêu người đời dù người đời không yêu mình. Mình yêu dễ yêu, chứ không phải dễ cầu cạnh có tình yêu trả lại.

Ng. L. T. Hải Phòng — Theo đúng phép lịch sự thì những carte bonne année nên để bằng chữ to, chữ tây hay chữ Anh?

— Tây trường hợp chữ phép lịch sự đâu có ở chỗ để bằng chữ ta, hay chữ tây, hay chữ Anh?

Thanh Vũ Thăng Long — 1) Hai người cùng bạn học thế với nhau kết làm bạn và ăn gặm nhau như anh em ruột và cha mẹ hai người ấy cũng rất lấy làm vui lòng. Nay hai người con đó làm một việc rất lợi thời và phần phước đến cha mẹ vì thế người nhà cảm hai người bạn ấy không được chơi với nhau nữa. Nhưng hai người đó vẫn thương yêu nhau và chơi với nhau như thường, thế có gọi là bất hiếu không?

— Nếu có lòng tự tin ở mình và tin chắc ở bạn, nghĩa là biết việc mình và bạn mình làm là chính đáng thì cứ chơi thân với bạn. Nhưng vì cha mẹ mình không ưng cho phép mình chơi với bạn, thì hơn hết là mình đừng để cha mẹ biết tình bề bạn của hai người. Như thế có gì là bất hiếu?

2) Ta có nên phụ bạc mà san sẻ tình yêu cho người khác khi người bạn của mình đã thành thực thể kết bạn với mình suốt một đời. Vì lẽ gì?

— Sao gọi là phụ bạc được, vì người bạn kia thờ kết bạn với mình suốt một đời, nhưng mình không yêu hay chỉ yêu như một người bạn thôi. Mình có quyền san sẻ tình yêu với người khác mà mình yêu.

Nguy Tuyết Nam Thanh Đông — 1) Giữa lúc chúng tôi (cặp vợ chồng mới) vui vẻ sống trong hạnh phúc của gia đình thì một người sống trong đau khổ với mỗi tình cảm; người đáng thương đó đã tha thiết yêu chúng tôi, người đó ác thay, lại là em tôi. Vậy tôi, một người chị, phải xử trí cách nào cho phải đạo?

— Bà chỉ cần cách thành thực, thân mật âu yếm khuyên em quên chồng bà đi. Đó là một sự đau đớn cho em bà nhưng rồi em bà cũng quên được.

2) Tôi muốn ra đi... đi về những nơi hạnh phúc cho em tôi, có nên không?

— Vô lý! Hy sinh không phải đường, nhất chồng bà và bà lại đương vui vẻ sống trong hạnh phúc của gia đình như bà đã nói. Chắc lúc bà quá yêu và thương em thì bà nghĩ quân thể đó thôi. Bà đừng lo, rồi em bà sẽ gặp một người để có thể quên được chồng bà.

V. Cuy — 1) Lấy một người chồng ít học hơn mình có hại những gì? Nếu bị bắt buộc vào trường hợp ấy thì phải xử trí ra sao?

— Lấy một người chồng ít học hơn mình vị tất đã có hại bằng lấy một người chồng nhiều học hơn mình. Vì có một tâm hồn phong phú hơn là có một trí thức phong phú. Kể mình có học mà lấy phải người chồng vô học thì cũng bực mình. Nhưng mình có học văn mền mền mà lấy một người chồng có học văn vừa vừa không hẳn đã sao. Có lẽ đó lại là nguồn hạnh phúc gia đình nữa, vì người vợ bao giờ cũng được người chồng trọng vọng và kính yêu. Tôi không nói một bà vợ thông thái đâu nhé, vì một bà vợ thông thái là cái nạn cho đàn ông, hơn là một người chồng ít học có hại cho đàn bà.

2) Biết chắc rằng người mình yêu cũng yêu mình rồi. Thì có cần trang điểm để lấy lòng người mình yêu ấy nữa không? Nhưng xưa nay mình lại không có tình trang điểm.

— 2) Trang điểm vừa vừa thì vẫn hơn là không trang điểm gì. Sự trang điểm không những có mục đích làm tôn vẻ đẹp mà còn có mục đích làm tôn giá trị của người đàn bà đối với lòng yêu mến và kính trọng của người đàn ông.

## Bút máy

**Ngôi vàng của HOA-KY**

PARKER	giá 23p50	34p50	50p75.
WATERMANN	giá 17p50.		
EVERSHARP	giá 9p25	15p25	24p50 38p85.
CONKLIN	giá 16p50.		

**KAOLO** giá 5p00

**KHÁC TÊN.** — Có máy điện khắc tên họ vào bút không tính tiền. Làm quá cho một người bạn một cái bút máy có khắc tên người bạn đó vào thì không gì nữa và quý bằng.

**GỬI KHÁP ĐỒNG ĐƯƠNG.** — Những bút của bản hiệu gửi đi đều có thơ chuyên môn xem rất cẩn thận và mỗi cái bút gửi đi đều có facture ghi số làm bảo-đảm. Nếu dù ở xa mua cũng không ngại mua phải hàng xấu.

**MAI-LINH**  
66-62, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG  
● Téléphone 332. Boite postale No 41 ●

Nhà bán kính và bút mở từ năm 1907





# CÓ CỨNG MỚI DỪNG DẦU GIÓ

## VỢ CHỒNG

(Tiếp theo)

### CÀ, LÊ VÀ SỰ PHỤC TÔNG

**V**Ợ, cô vợ cả vợ lẽ, nhưng số phận cả hai ở nước Nam này là phải ở dưới quyền người chồng. Dân luật Bắc - Kỳ, theo gương « thuần phong, mỹ tục » của Á-đông ta, nói về quyền ấy một cách rất rõ ràng:

« Chồng phải bảo hộ vợ chính cùng các vợ thứ.

« Vợ chính cùng vợ thứ phải giữ tiết và phục tòng chồng ».

Những công cuộc « bảo hộ » ấy một đôi khi không ra đầu cuối gì cả. Hoặc bà cả gan dạ, giữ rít râu chồng riêng cho mình, dầu không con cũng chỉ lấy cho ông chồng những cô vợ lẽ nửa nằng bấu, nửa dầy tờ mà bắt ngủ ở tận đầu hè; hoặc bà hai quý quyết, được dâng chân lán dâng đầu, nắm oai quyền ở trong tay và yên trí vợ cả ở nhà quê. Những chuyện đó xảy ra hằng ngày, xong luật nhất thiết không biết đến. Và ông chồng quặp râu đến thế nào đối với pháp luật vẫn là đức ông chồng râu vênh và biết « bảo hộ » vợ một cách đượm phũ.

Ngày xưa, vợ lẽ với nằng bấu không khác gì nhau; người chồng hay người vợ cả, bỏ một số tiền ra, mua một cô con gái nghèo về để bắt làm mướn không công và để bắt đẻ con, không cần phải giấy má lễ nghĩa gì cả.

Nhưng bây giờ có thay đổi đôi

chút. Chỉ những người vợ nào có giấy giá thú về thứ thất thì mới là vợ lẽ mà thôi. Thì dụ như một anh chàng kia, có vợ cả rồi, bắt nhân tình với một cô á đào chẳng hạn. Cô á đào ấy không phải vì thế mà thành vợ lẽ được; muốn thế, cần phải khôn ngoan hành động thế nào cho bà vợ cả bằng lòng đã. Sự bằng lòng ấy hoặc do vợ cả biền vào chứng thư giá thú của vợ thứ, hoặc do vợ cả mặc nhiên thừa nhận. Đã được thế rồi, mới có thể thành bà hai.

Song thành bà hai không phải là có thể hóa ra một bà Đát-Kỳ ngay được. Vì luật định rằng: « vợ thứ phải phục tòng và kính trọng vợ chính ». Ấy thế là tôn ti trật tự phân minh lắm: vợ cả phục tòng chồng thì liền nhiên lắm, vì chồng nắm cả quyền trong tay, chứ sự vợ lẽ phục tòng vợ cả chỉ là một lời khuyên xoàng; nếu gặp phải bà hai nào lằng loàn, lẩn quyền của vợ cả, thì vợ cả chỉ có quyền mặc cho chồng. Nghĩa là nếu chồng về hứa với vợ lẽ, thì vợ cả chỉ có thể tự an ủi rằng đã có công hy-sinh cho phong hóa với luân thường!

Dầu sao, đối với pháp luật, vợ cả cũng hơn vợ lẽ một bậc, không những về mặt ngôi thứ lớn nhỏ mà còn cả ở vòng thực tế nữa. Thì dụ như vợ chính có quyền ở chính tâm ở chồng, còn vợ thứ thì đành đặt đầu gối đầu gối, không có thể đem bàn thờ gia tiên của chồng lôi về chỗ mình ở được. Hoặc mọi việc như yêu trong gia đình, vợ chính có thể thay mặt

chồng mà hành sự, trừ khi lúc nào lạm dụng, chồng nhất quyết thu hồi quyền ấy về thì không kể.

Về đường tài sản, thứ bậc vợ cả vợ lẽ cũng rõ rệt lắm.

Vợ cả mới thực là vợ người chồng, cũng gom tài góp sức để mà tát biển Đông. Rau cháo có nhau, giàu sang cũng có nhau. Cho nên, nếu không có tư ước với nhau, thì bao nhiêu lợi tức của chồng và của vợ đều hợp làm một và chuogn nhau.

Tư ước là kẻ ước riêng của hai vợ chồng son lập với nhau, thì dụ định của anh là của anh, của tôi là của tôi; tư ước như vậy là tùy hai bên liệu định, miễn là không được trái với phong tục và không được trái với quyền lợi người chồng là người chủ trương trong đoàn thể, và phải làm thành chứng thư ở trước mặt « nó-te » hoặc đó lý trưởng thị thực, mà phải làm trước khi khai giá thú.

Những cái quyền làm tư ước ấy, phỏng theo luật Pháp, chưa thấy ai dùng đến. Mà kể dùng đến cũng không phải là dễ: thì dụ như cô con gái nhà giàu tập tành làm bà lớn được một ông cử-hậu-bò chắm, làm gì còn cả gan nhất định đòi lập tư ước để giữ bo bo lấy của cải!

Vì thế, đành để tài sản chung vậy. Nghĩa là đành để cho chồng đứng quản lý của cải chung.

Nhưng các bà vợ không nên vội quá lo: nếu chồng bỏ không nuôi vợ con, hay là tiêu tán các của chung, vợ vẫn có thể xin ông chánh án đệ nghị cấp cấm chồng từ đây về sau không được sử dụng phần của cải riêng của vợ nữa.

Song có lo, các bà nên lo đến những việc đã qua rồi. Thì dụ xuân xanh của bà đã quá tứ tuần, mặt bà lại rỗ hoa, răng bà lại vầu, mà có một chàng kia tự đứng lại khen bà đẹp như tiên, trẻ măng như con gái mười tám, thì bà hãy nên suy nghĩ một tí trước khi đưa cô vào trong giày xích thẳng. Bà hãy đọc kỹ lại điều thứ III của bộ dân luật đã. Điều luật ấy thế này:

« Vợ chồng đẻ của chung thì phải đảm nhiệm các thứ nợ kể sau này:

- 1) Nợ của vợ chồng vay trước khi giá thú.
- 2) Nợ chồng vay trong khi giá thú.
- 3) Nợ vợ thay mặt đoàn thể vợ chồng hoặc được chồng cho phép vay.
- 4) Nợ vợ vay về chức nghiệp, thương mại hay kỹ nghệ chồng đã cho phép làm.
- 5) Nợ do hành vi trái luật của vợ mà sinh ra.

Đó là về vợ cả. Còn vợ thứ thì họ vẫn được giữ quyền sở hữu, và được quản lý, hưởng thụ cùng



xử dụng tài sản riêng của họ. Chồng muốn xử dụng cần phải họ bằng lòng mới được. Họ cũng không phải trả nợ cho chồng như vợ cả. Còn nợ họ vay, thì họ phải trả, không can dự gì đến chồng, trừ phi họ vay để chi dụng về việc chung.

Coi như vậy thì trong đoàn thể vợ chồng ở bên ta, chỉ có chồng và vợ chính. Còn vợ thứ chỉ là một ngôi nhà xếp, đặt thêm vào cho vui cửa nhà.

Nhưng thực ra, thì có lẽ chỉ vui cho một mình anh chồng. Vì vợ cả, vợ lẽ, ai chẳng có lòng ghen, nghĩa là ai không chịu một nỗi khổ ngầm ngầm.

Nói cho cùng, vị tất anh chồng đã được vui, nhất là khi vợ cả vật rầu đặng vợ cả, vợ lẽ vật rầu đặng vợ lẽ; cái thân anh chồng những lúc ấy hẳn là cái thân tội.

Đó là không kể cái lẽ chính nó bắt ta ruộng bỏ cái chế độ đa thê; giá trị của người đàn bà, dù là vợ lẽ hay là vợ cả, bị hạ xuống thấp quá.

T. Văn

## áo tắm bẽ

Khắp các bãi biển, ai cũng công nhận áo tắm Phúc Lai là đẹp, bền, mặc sát thân như in vào người. Nếu, các Bà các Cô chưa dùng qua, xin mời lại 87, phố Huế, Hanoi xem kiểu áo để so sánh với các hàng khác.

# PHÚC-LAI

87 PHỐ HUẾ — HANOI



# SỐ NHANH CÙNG CỰC của XE Ô-TÔ

của kỹ-sư NGUYỄN-DUY  
(Tiếp theo và hết)

**N**HUNG may thay! Trời còn có mát, lẽ nào lại để trần gian bị nổi oan khiên. Muốn tránh cái đuối khổ khăn ấy. Thương-Đế ra lệnh rằng: « Cấm không cho cái gì chạy nhanh bằng ánh-sáng cả. »

Thời thế cũng xong; trời đã định như vậy, thì xe ô-tô không thể nào chạy nhanh hơn ánh sáng được rồi. Vậy ta cũng đừng nên tiếc quần áo quanh làm gì nữa.

Giờ ta thử xem ô-tô có thể vượt được tiếng còi, nghĩa là có qua được cái cầu 1250 cây số một giờ không. Khó khăn lắm! Xe chạy nhanh vừa vừa, thì khí giới trước mũi xe không bị dè nén mà chỉ giạt ra hai bên thôi, nếu xe chạy nhanh quá 1250 cây, khí giới giạt ra không kịp sẽ bị nén hẹp, mà đằng sau xe thành ra một khoảng rộng không. Như vậy mũi xe sẽ rất nóng, mà sau xe thì rất lạnh.

Xe chạy vừa vừa, khí giới thì mát mát, chạy tới bốn trăm cây, không những không làm lạnh máy, lại làm nóng thêm lên 5 độ, chạy tới một nghìn cây, nóng lên 45 độ. Tới 1300 cây, chưa ai thí nghiệm tới, nhưng ta có thể đoán rằng sẽ nóng lên 80 độ. Như thế, muốn làm cho máy lạnh rất khó.

Bằng số nhanh ấy, chạy thẳng thì không sao; nhưng mỗi khi rẽ thì xe, bánh xe và nhất là người ngồi trên có chịu nổi được với sức văng (force centrifuge) không? Thí dụ chỗ rẽ là một phần của một vòng tròn mà đường bán (rayon) là một cây số, xe chạy nhanh 1300 cây trên đường ấy sẽ nặng gấp lên 12 lần; ôe người, trung bình nặng một cân rưỡi, lúc xe rẽ sẽ nặng thành 18 cân.

Mang một cái óc một cân rưỡi, làm lúc đầu đã nặng trĩu rồi, bây giờ óc ấy nặng lên gần 20 cân thì sẽ có lẽ vỡ mất...

Bị sức văng ấy, các mạch máu đều giẹp lại, như vậy máu không lên được óc, người sẽ choáng váng không còn biết đàn vào đâu nữa, sợ chã vỡ vì sức nặng thì cũng vỡ vì xe bị « ách giữa đường ».

Tại nạn này không ở trí tưởng tượng của tôi đâu, mà đã xảy ra nhiều lần rồi; nhưng không vì ô-tô mà vì máy bay. Bay nhanh 500 cây, lúc đâm nhào xuống (piquer) nhanh 800 cây, rồi lại vọt lên theo một vòng tròn mà bán là 500 thước, sức văng mới gấp tám sức nặng mà bao nhiêu người đã tan lành thịt xương chỉ vì không chịu quen.

Vậy xe ô-tô không thể nào nhanh hơn tiếng được, mà còn kém xa.

Chàng Campbell đã chạy tới 485 cây, tuy số nhanh ấy còn có thể nâng cao lên độ 100 cây nữa, song những số nhanh ấy không thể dùng được, và theo ý tôi thì số nhanh

cùng cực của ô-tô chỉ vào khoảng độ 360 cây số một giờ hay kém vì những lẽ sau này:

Người cầm lái xe, có con mắt rất tốt mới trông xa được 600 thước, ta thử tính xem người ấy có đủ thời giờ để báo hiệu cho người khác tránh mình không?—Người ta nghiệm rằng: từ lúc chưa nhìn thấy đến lúc nhìn thấy cái gì phải mất một phần mười (1/10) của một giây đồng hồ; từ lúc óc nhận được tin đến lúc truyền lệnh cho báp thịt làm việc mất hai phần mười giây (2/10) để báp thịt cử động (như bóp còi chống bạo), lại (3/10) ba phần mười giây nữa từ lúc bóp còi đến lúc còi kêu; cộng tất cả là tám phần mười (8/10) một giây.

Nếu xe chạy nhanh 360 cây số một giờ thì trong 8/10 giây, xe chạy được 80 thước.

Còn 520 thước tiếng còi phải chạy mất 1 giây 6; ô-tô lại ăn mất 160 thước; vậy chỉ còn cách kê dảng thương-kia 360 thước nữa thôi. Từ lúc tiếng còi đập vào tai người đến lúc người nhận ra là tiếng còi mất 5/10 giây; thế rồi lại mất 4/10 giây nữa để óc báo hai chân, và hai chân co lên để... chạy. Xe lại ăn mất 90 thước nữa. Còn có 270 thước, nghĩa là hơn hai giây đồng hồ. Đường rộng 30 thước, nếu người ấy chột ra giữa thì phải chạy rất mau vào mới kịp, chứ còn quay đầu lại xem là xe gì thì chắc không khỏi chết.

Ấy là nói gặp người khôn ngoan, lành lặn, chứ rủi mà gặp người nặng tai, hoặc con trâu, con bò, hoặc tảng đá trên giới rơi xuống, hoặc cây cối đổ ngang, thời người cầm lái xe cũng không thể nào tránh nổi « ách giữa đường », vì không thể nào hãm xe kịp. Thực thế, xe đi nhanh 80 cây phải 31 thước, nhanh 100 cây phải 52 thước, nhanh 360 cây, phải 600 thước mới hãm dừng xe lại được.

Bước chân lên xe, mười phần chết cầm lấy cả mười, còn ai dám lên, trừ khi muốn tự-tử thì không kể — người làm xe chắc chắn rằng số người muốn tự-tử không nhiều, như vậy chã có lợi gì mà làm ra xe ấy — nhà nước không muốn cho dân tự-tử, chắc cũng không nghĩ tới sự mở mang đường xá cho xe ấy đi: Tiền làm những đường ấy để mà làm trường bay còn đỡ tốn hơn nữa; và lại — lẽ này cứng hơn nữa — máy bay lại nhanh hơn, chắc chắn và ít nguy hiểm hơn.

Vì những lẽ ấy nên tôi chắc rằng ô-tô không thể nào vượt qua số nhanh đã nói trên kia. Còn ai muốn đi nhanh hơn nữa, tôi khuyên nên tìm ở trên mây, trên gió, chứ đừng tìm ở trên « sàn bê » này.

NGUYỄN-DUY



BOI — Tôi có quen ông là ai đầu mà bán chịu.

LY TOEF — Ô! thế bác mới ở nhà quê lên à. bác thử hỏi xứ Đông-dương xem có người nào là không biết Lý Toét không?

## Uông bia

(Tiếp theo trang 6)

— Thưa ngài, cách đây một tháng, ở số chúng tôi hai người thợ vì vô ý để non già. Nước bia « La Ly » không được trong như xưa và có một vị là lạ. Ngài vì mấy thùng bia ấy đã cất vào chai gửi đi cả rồi mới biết. Ông chủ chúng tôi phải xin lỗi với tất cả người dùng, không muốn bia « La Ly » mang một tiếng xấu.

— Thế uống thử bia ấy có hề gì không?

— Kề cũng không hề gì lắm. Trong việc buôn bán, Chủ chúng tôi muốn được lòng khách hàng nên cho chúng tôi đi hỏi xem ai còn thử bia ấy, kê vào sổ để gửi thử khác thay vào và cứ năm chai xin bù lại sáu chai mới.

— Như thế ông Chủ rượu bia « La-Ly » tử tế và chu đáo quá. Nhưng biết làm sao mà chắc được là thử bia ấy?

Vấn từ lúc vào không nói gì, chỉ lắng tai nghe. Đến câu hỏi này chàng nói ngay:

— Không có cách gì khác là ném thử. Thử bia ấy và thử kia vào cát vào một thứ chai, dán một thứ nhãn. Ông chủ chúng tôi vì muốn được chắc chắn trong lúc ném thử nên để hai người đi.

## Đã có bán

MÂY NÉT MƠ'

Thơ của Đào tiên Đạt  
Giá Op. 60, cước Op. 20  
Mây nét mơ' là cuốn thơ hay, trọt hơn quyền **Tiêng Thu** của Lưu-trọng-Lưu

Lời ĐỒ - HUY - NHIỆM  
Sách in đẹp, giấy bouffant bia màu crème, rất mỹ thuật.

Tổng phát hành:  
**Librairie CENTRALE**

60, Bd Borgnis Desbordes, Hanoi

Ông chánh cầm có ý (suy nghĩ một giây, khen phải và sai người lấy hai chai bia, ba cái cốc và nước đá (1). Lúc các thứ đã sẵn ở bàn, người bồi cầm chai rót vào cốc. Sách và Văn không bảo nhau, đến cả ông Chánh cầm cũng để mắt vào đây. Họ chăm chú nhìn như để tìm tòi một cái gì.

Bỗng Sách ngẩng đầu lên hỏi ông chánh cầm:

— Thưa ngài, ngài đã nhận thấy gì chưa?

— Không, tôi xem sắc nước bia « La-Ly » vẫn như cũ.

— Chúng tôi thì đã hơi nghi thử bia này cất ở thùng già non ra. Nhưng không sao, xin ngài uống thử tất nhận thấy một vị là lạ.

Cả ba người uống ngon lành lắm nhưng ai cũng cố về tìm kiếm nhận xét một vị gì lạ ở cốc bia. Văn để cốc xuống bàn trước hết rồi hỏi ông Chánh cầm:

— Thưa ngài, ngài đã nhận được vị là lạ ấy chưa? Nó không thật chua mà cũng không thật đắng.

— Các ông tài quá tôi chưa nhận được gì khác cũ.

— Xin ngài uống hết cốc với chúng tôi, chắc ngài nhận thấy ngay.

Sách nói thêm:

— Nhưng cần nhất, xin ngài nhớ cho nó không thật chua mà cũng không thật đắng.

Sách và Văn để cốc xuống bàn một lần và nhìn nhau. Hai người cũng hỏi ông Chánh cầm:

— Bây giờ ý hẳn ngài nhận thấy rồi?

Ông Chánh cầm liếc nhìn trả lời:

— Vâng tôi đã nhận thấy.

— Mong ngài cho biết chỗ bia ấy còn lại bao nhiêu.

— Chừng năm chục chai.

Vấn giờ số tay biên, ông Chánh cầm nhìn theo. Hai người đứng dậy xin về và hẹn sáng mai có người đưa sáu chục chai bia lại đổi thử bia ấy. Ông Chánh cầm nghĩ đến khi không lợi được mười chai bia, vui vẻ tiễn Sách và Văn ra cửa và cảm ơn hai người.

Hai người cùng nói: « Ngài chưa biết đây thôi, thật ra chúng tôi phải cảm ơn Ngài nhiều mới phải. »

**THÁI PHAN-TỬ**

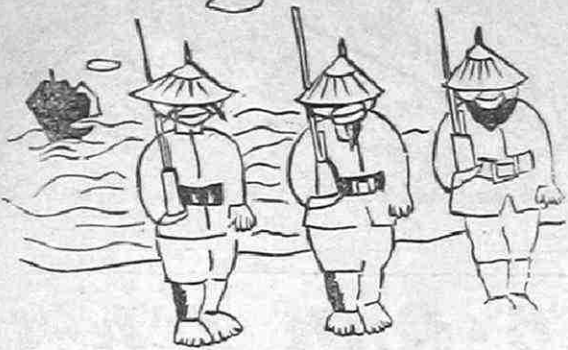
(1) Leta bê: « Uông bia để thử mà cũng có nước đá ư? »

Vì số này có kết quả Cuộc thi câu đối và truyện vui nên mục **LUYỆN TẬP THAN THẾ** của giáo sư Nguyễn-hợp-Vỹ phải đình lại một kỳ.



# GIẤY KHAN

TRANG VẼ CỦA TÔ TỬ



Người ta mới tìm được một kho giấy ở đây về Sầm Sơn. Nhà chuyên trách đã phải lĩnh về canh giữ.



Ngạn ngữ mới :  
« Vèn tay áo số đốt nhà lũng gỗ ».



Tin các báo : Một bọn làm giấy giả mới kết án bị khò sai chung thân.



BỎ LỜI CHÉP PHẠT  
Thầy giáo phạt : Anh đọc một nghìn lần câu : « Tôi đã nghịch trong lớp học ! »



Con gái bà nhà giấy cây mít gì mà dám hỏi con gái tôi ?



Tục ngữ mới : « Tay mang cặp giấy kẻ kẻ, nói quấy nói quạ người nghe ầm ầm ».

DOCTEUR  
**CAO XUÂN CẨM**  
de la Faculté de Paris. Ancien Médecin  
Chargé de l'Institut antivenérien de Hae  
Chữ đủ mọi bệnh. Chuyên-trị Nội-  
Thương và bệnh Hoa-liều  
Khám bệnh tại  
153 Henri d'Orléans - Hanoi  
(Phố Cửa Đông, cạnh hội  
Hợp-Thiện) có phòng  
điều trị bệnh  
Sách :  
**NÓI CHUYỆN NUÔI CON**  
bán tại hiệu Thuý-Ký 98 Hàng  
Gai (Rue du Chanvre), Hanoi  
Giá Op.35 một quyển

**PHÒNG - TÍCH VÀ PHẠM - PHÒNG**  
**HAY LÀ ĐAU DẠ DẪY**  
Thuốc hay nhất tiếng khắp Đông Dương  
giúp kén rất nhiều em em thật lãn  
Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không Con chim  
biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì bay ợ (ợ  
hơi hoặc ợ ch a). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi  
hồn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mỗi  
mặt, buồn bã vì ăn tay, bị lã năm sắc da vàng, đa bụng đầy. Còn nhiều  
chứng khác kể xiết. Một liên thấy đó chịu hoặc khỏi ngay. Liều một  
hạ uống Op.25. Liều hai hạ uống Op.45.  
**Vu đình Tân** ăn từ Kim tiền năm 1928  
178 bis Lochray, Haiphong  
Đại lý phát hành toàn tỉnh Hanoi: AN ĐÀ 13 Hàng Mã (Culvre) Hanoi  
Đại lý phát hành khắp Đông dương: NAM TÂN 100 phố Bonnal, Haiphong  
Có liên 100 đại lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung - Nam - Bắc Kỳ - Cao  
miên và Lào có treo cái biểu trên.

**Võ đức Diên**  
và  
**Nguyễn văn Nghi**  
**KIẾN TRÚC SƯ**  
**8, Place Négrier**  
♦ HANOI - Tél. 77 ♦



# Con quái vật

(Tiếp theo)

— Sao? Ông bảo sao? Nói như ta nói với nhau ấy ư?

— Phải. Nói thành tiếng, nói thành câu kể tiếp nhau và có mạch lạc, và nói rành rẽ được từng lời. Duy có điều này: giọng nói của nó tôi nghe không do ở tai, nhưng nghe như một thứ thanh âm ở trong đầu tôi; chính cái khiếu riêng ấy làm hại tôi đó. Không bao giờ tôi có thể cầu nguyện mà không nghe thấy những lời nguyện rủa ghê gớm của con vật kia! Ông bác-sĩ ơi! khoa-học và lời khấn nguyện của loài người dành chịu bất lực đến như thế được sao?

Tôi: — Xin ông chờ nên bán khoán thái quá vì những ý nghĩ vô ích ấy. Ông nên nhớ rằng cái nó ám ảnh mình đầu là một thực hiện có ý-chí và có sức sinh hoạt riêng mặc lòng, nó cũng không thể phạm tới mình được... Sở dĩ nó lần được trí giác mình là vì người ông không được khỏe mạnh; chung quanh chúng ta ai cũng như ai, đều có những sức ám ảnh kia vậy học, nhưng ở ông, cái lần vô ngoài — khác nào một thứ phong bì bằng xác thịt — không được tốt hẳn, cần phải sửa chữa. Tôi xin đề tâm xem xét đến cái bệnh của ông ngay đêm nay, và tôi chắc có thể chữa khỏi được.

— Ông thực có lòng tốt lắm lắm. Nhưng ông không thể biết cái quyền lực của sự hiện hiện kia nó chiếm lấy tôi tới chừng độ nào. Nó truyền lệnh cho tôi theo, còn tôi thì tôi không thể nào cưỡng lại được nữa.

« Trong mấy tuần lễ sau cùng tôi nghĩ ở miền Shropshire, có một buổi chiều tôi đi dạo chơi cùng mấy người bạn; cái con vật hành hạ tôi vẫn đi kèm bên cạnh như mọi lần và như bất cứ ở chỗ nào. Tôi chậm bước đi sau cách xa mọi người. Phong cảnh thôn quê miền ấy đẹp mắt lắm. Trên đường đi có một cái vực sâu đến ngót trăm thước, bờ vực bên trông thẳng như tường. Đưa cháu gái tôi, tuy không rõ tính cách cái bệnh riêng của tôi, nhưng biết là tôi vẫn đau yếu, nên cũng đi chậm lại với tôi cho có bạn. Hai người đang thông thả bước thì con quái vật ấy luôn miệng truyền lệnh cho tôi phải reo mình xuống vực. Tôi không nỡ để cho suốt đời cháu tôi một cảnh tượng ghê gớm, chỉ vì thế tôi mới không reo mình. Tuy vậy tôi vẫn bảo cháu tôi đi lên trước đi, nhưng nó không nghe; tôi giục thêm nó càng nhất định ở lại; nó thấy tôi thế sinh lo ngại và sợ hãi nữa; vì thế, vô tình mà cháu tôi cứu được tôi. Ông ơi, ông có ngờ đâu rằng một người sống mà đến nỗi phải làm nó lệ cho một giống quỷ dữ như thế bao giờ không? »

Tôi bảo người nhà thấp thêm đèn nến và trước khi từ giã ông Jennings tôi xếp đặt cho gian phòng thụt âm áp sáng sửa. Tôi cố nói cho ông tin

rằng bệnh của ông dù nó phức tạp đến đâu, ông cũng chỉ nên coi như do sự yếu sức của ông mà sinh ra. Ông ta cũng vững làm đôi chút. Tuy thế, trước khi lên xe, tôi đã dặn riêng người đầy tớ ông ta phải sẵn sàng luôn gần chủ. Lúc trở ra về tôi rập làm tìm một khách sạn tĩnh mịch cách tỉnh chừng ba cây số để ngủ đêm và để sáng hôm sau xem xét về cái chứng bệnh của ông Jennings.

Trưa hôm sau, hồi một giờ, tôi về nhà tôi: một bức thư của ông ta đợi tôi ở đây. Bức thư ấy, ông mục sư sai đầy tớ đưa đến cho tôi ngay lúc tôi ra khỏi nhà ông không bao lâu. Người đầy tớ rất lấy làm ân hận không gặp tôi ở nhà vì ông chủ định phải mời tôi về cùng với hẳn. Tôi mở bức thư ra đọc:

« Nó đã đến đây! Đến một giờ sau lúc ông ông đi. Nó đang trong một cơn giận dữ ghê tởm. Nó chửi rủa tôi, và biết tiếng lời trong bức thư tôi viết cho ông. Tôi van ông, ông đến ngay! »

Tôi vội đi ngay. Lúc đến nhà, tôi ngạc nhiên thấy cửa mở. Tôi vội chạy vào thì thấy tên đầy tớ ông ta chạy xuống nửa chừng thang gác, máu me đỏ lôm cả hai tay.

— Ông chủ tôi tự tử rồi, ông ơi! Ông đến muộn quá.

Tôi trở lên phòng ngủ cùng với hẳn. Ông mục-sư Jennings đã tự cắt đứt cổ họng bằng con dao cao của mình. Lúc ấy ông nằm vật trên giường; một vũng máu lớn đọng dưới đất.

Hỏi tên đầy tớ thì hẳn kể lại rằng sau lúc tôi ra về, hẳn theo đúng lời tôi lên trên gác. Chủ hẳn lúc đó đứng ở giữa phòng và luôn miệng lầm nhảm nói một mình; một lát sau ông ta đi nằm: hai cây nến trên giường vẫn cháy. Sau đó một giờ, hẳn lại trở lên thì hai cây nến đã tắt, nhưng đêm cũng không tới lắm nên hẳn thấy rõ ông chủ ngồi trước bàn và nhìn thẳng trước mặt chừng chừng, vẻ mặt hết hoảng.

Hẳn khuyên chủ đi nghỉ, vì lúc đó đã năm giờ sáng. Ông Jennings từ rồi cho hẳn xuống nhà. Bấy giờ sáng hôm sau, thức dậy, hẳn lên gõ cửa phòng. Không thấy tiếng thưa, hẳn tưởng ông chủ ngủ yên nên lại xuống. Sau lên gõ cửa mấy lần đều không thấy đáp lại. Sinh nghi, đến mười một giờ, hẳn gọi người bồi ngựa lên phá cửa thì thấy cái cảnh tượng thảm khốc mà chính mắt tôi thấy lúc bấy giờ.

Ngồi đến câu chuyện, tôi vẫn như thấy mình đang ở trong một cơn ác mộng, tuy thế tôi vẫn biết đó là những điều có thực đã xảy ra. Đó thực là lịch-sử một cuộc « tiến hóa » của thứ thuốc độc nó kích thích thần trí và thần kinh hệ trong thân thể người. Ở ông mục-sư Jennings, sự quá độ trong cái thói quen uống chè tàu có thể là nguyên nhân cái ác bệnh kia được tâm.

Thế-Lữ phiên dịch  
theo bản chữ Pháp của  
Lucienne ESCOUBÉ

## ECLAT D'ARGENT

Blanchit les dents



En vente partout et à la P. ARMACIE DU BON SECOURS  
Hanoi — 52, Boulevard Đồng Khánh. Tél. 454

## Cô-tinh Ích-tho

Thuốc hoàn chuyên trị bệnh: MỘNG-TINH, DI-TINH, và HUỘT-TINH. Thuốc làm cho êm-ái ngủ yên, không còn hơi hớp, giục mình, làm tim lớt đập mạnh. CÔ-TINH ÍCH-THO hòa huyết sửa bộ âm-nang, bồi bổ dưỡng thần đã hư nhược. Bệnh MỘNG-TINH, DI-TINH nhẹ trong 1, 2 năm, uống 2 hộp CÔ-TINH ÍCH-THO là thật mạnh. Bệnh nặng đến HUỘT-TINH, lâu 5, 7 năm, uống trong 5 hộp là dứt tuyệt. CÔ-TINH ÍCH-THO hay ở chỗ trị bệnh thật lạ, và danh tiếng chò ở chỗ trị bệnh không bao giờ trở lại.

Chờ làm CÔ-TINH ÍCH-THO với nhiều thứ thuốc trị bệnh DI-TINH khác chỉ làm uất-tinh, tiệt không sánh đặng, để người bệnh tưởng là thuốc hay.

■ 1 hộp 1700. Có bán khắp nơi và tại ■  
Nhà thuốc VÕ-ĐÌNH-DẪN  
CHOLON — SÀI-GON — PHNOMPENH — VINH

Ets VẠN-HÓA

8 Rue des Capucins — HANOI

## Kính Thuốc

Kính hiệu **Filocros** là hàng tốt nhất để đi ngoài nắng, giá từ 4p. trở lên. Bán đủ thứ kính lão (viên thị) và cận thị. Có nhiều kiểu gọng nhựa, gọng kền, gọng vàng rất đẹp và chắc chắn. Có máy lắp mắt kính và chữa gọng kính.

Gửi lĩnh hóa giao ngân  
**đào lập**  
97, Hàng Gai, Hanoi

DOCTEUR

## NG. MANH THẠM

CLINIQUE ET MATERNITÉ  
CABINET MÉDICAL

49-51 Avenue du Grand-Bouddha  
Téléphone 830

Médecine générale et infantile  
Dermato - vénéréologie  
Rayons X — Rayons U. — Vei L-R  
D'athermie — Ondes Courtes  
Courants Galvano — Faradiques

CONSULTATIONS

Matin: 8h. à 11h.  
Soir: 3h. à 6h.



Thà hơ tồ tình yêu  
không có  
vết gì dấu mà sơ

Không phải là nói quá, đã có hàng nghìn các bà thí nghiệm đều công nhận rằng chất s'p bôi mỗi lấy tên là ROUGE GUITARE chế đã: biệt riêng để có thể ăn, uống, hút thuốc, và... hôn không có vết gì để lại. Thứ ROUGE GUITARE trông rất có vẻ tự nhiên, bền và không có vết, không quàn, không khô, bền suốt ngày không cần sửa hay thỉnh thoảng lại bôi thêm. GUITARE có tất cả 18 mẫu tươi trong đó có thứ MY-ROSE rất hợp với các mẫu tân thời, và thứ ROUGE NOIR ăn đứt cả các thứ mới sáng kiến.

Đại-lý độc quyền  
**COMPTOIR COMMERCIAL**  
87, Rue du Chanvre — HANOI

**GUITARE**  
natural, tenace et sans traces





MỖI NHÀ NÊN CÓ MỘT CUỐN

# Vua Quang Trung

để sống lại những trận chiến tranh kinh thiên động địa của bậc Dân Tộc Anh Hùng nước Việt Nam ta. (Liệt sử tiểu thuyết) của Phan-trần-Trúc soạn, nhà in Lê Cường Hanoi xuất bản, in gần xong, giá 0p.50

# LỜ BƯỚC SANG NGANG

một tập thơ xưa nay chưa từng có, của thi sĩ Nguyễn-Bính. Nhà in Lê Cường, in bằng giấy Offset gần xong, giá 0p.50

# LAN HỮU

Một cuốn tiểu thuyết tình đã được khắp các bạn thanh niên tân tiến hoan nghênh, lại được cả các gia đình hay còn theo khuôn phép cũ, cũng thi nhau mua cho con cháu đọc.

Tiêu thuyết của NHƯỢNG-TỔNG : Một nhà văn, một nhà chí nh trị đã được quốc dân yêu mến từ lâu và nhớ mong mãi cho tới nay.

Lan-Hữu đã được báo Tin Mới, Việt Báo, Hanoi Tân Văn phê bình, đề lên trên những tiểu thuyết có giá trị hiện nay.

Có bán khắp các nơi, giá 0p.50. Mandat mua sách gửi cho Lê Cường 96 route de Huế, Hanoi.

Làm nhà nên dùng

gỗ

## TÁN

## CAÔI

## CHÒ

viết thư hỏi ĐINH VĂN TƯỜNG

Fournisseur de Bois

Tél. 14 Bèn-Thuy (près de Vinh)

# Luthart

BÔNG TIẾNG  
KÈU  
ĐẸP  
BỀN

## Guitares Banjos Violons

Mandolines et  
accessoires de  
Lutherie

DƯƠNG THIỆU TƯỚC  
57, Rue du Chanvre 57  
- HANOI -

SÁCH MỚI

## LỖI VỖ THƯỜNG DÙNG

Nhiều lỗi vổ thường dùng như bị bóp cò, gõ và bóp lại đánh ngã. Bật dao, gãy, ba toong v. v... Hình vẽ rõ, rất dễ học. Sơn-Nhân soạn. Giá 0p.30. 2) Đã in lần thứ sáu, có thêm bài thuốc và cách chữa chứng :

### ĐƯƠNG GIAO-CẦU MÀ CHẾT NGAY!?

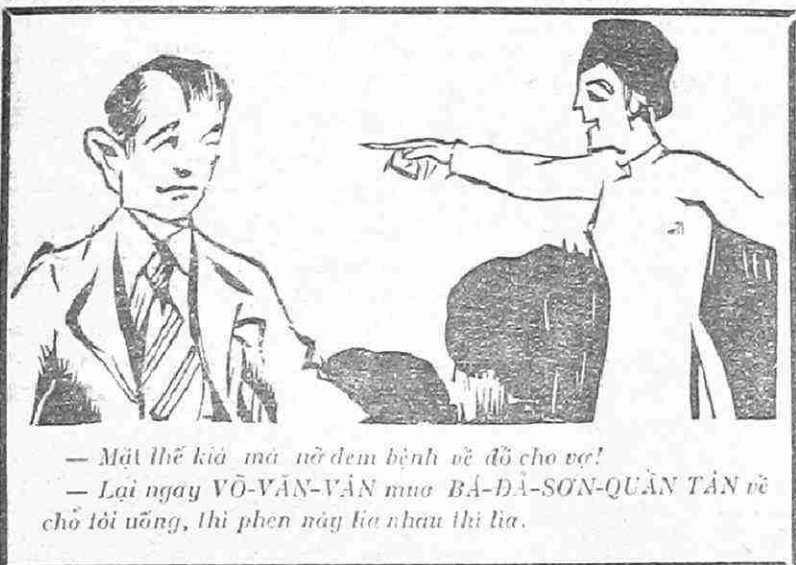
Lần trước đã thêm « cách thật rửa khôn khéo để tự chữa khỏi ngay các bệnh Lậu v. v... » Đó là cuốn «NAM-NỮ BÍ-MẬT CHỈ-NAM» chuyên dạy việc Vệ-sinh hôn nhân của Nam Nữ...

Có nhiều hình vẽ rõ và bài thuốc dễ dùng. Giá 0p.50 Ng. An Nhân thuật (1) ở xa gửi mua cả 2 cuốn một lượt được có 0p.20 (Contre remboursement là 1p.20). Thư và mandat để cho nhà xuất bản :

**NHAT-NAM THU-QUAN**

19 Phố Hàng Điều - Hanoi

1 - Muốn biết rõ giá trị của sách N.N.B.M.C.N. xem trang đầu số báo 206 (ra ngày 6-4-40)



— Mặt thể kiêu mà nờ đem bệnh về đố cho vợ!  
— Lại ngay VÔ-VĂN-VĂN mua BÁ-ĐÀ-SƠN-QUẦN TÁN về chỗ tôi uống, thì phen này lia nhau thì lia.

## Một tin mừng trong nước Chi báo mạch giùm

Các ngài muốn hỏi những vấn-đề kinh-tế xã-hội, chính-trị, pháp-luật ví dụ : Ngài muốn tránh tụng tại tòa Nam Tây án, ngài muốn ứng-cử Nghị-viên, ngài có hàng muốn xuất-cảng, ngài muốn biết tư-cách-hành-kiếm người nào, ngài muốn tìm một người nào không rõ địa-chỉ, ngài muốn thuê một căn nhà, v. v.

Bất luận điều gì xin cứ hỏi :

**LƯƠNG - HỮU**  
Service de Renseignements Généraux

129 ROUTE SINH-TU  
HANOI, Tél. 1307

Các ngài khi có một công truyện gì ví dụ : Như xin học cho con em, khai-sinh, giã-thú, khai-tử, hoặc thuê người, xe đồ đạc, xin phép chữa lại nhà, xin phép hội-hợp, xin cứ ủy bản số làm giúp. Công việc nhanh chóng, kin-đạo cần-thận và rẻ tiền.

C'est écrit :  
Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col Baleiné et Trubénisé chez votre chemisier spécialiste  
**THUAN THANH LONG**  
15, Rue du Riz - Hanoi  
Agent à Namdinh :  
**BAZAR AU BON MARCHÉ**  
140-142, Paul Bert  
- Nam-dinh -

**AN-THAI**  
GRAND FABRIQUE DE POUSSE-POUSSE  
Gấp khi gió kếp mưa đơn,  
Dùng xe AN-THAI chẳng cơn có gì.  
Cố bán đủ cả : Vải, Săm, Lốp và đồ phụ-tùng xe-tay  
N. 2, Rue Nguyễn-Trọng-Hiệp  
**HANOI**



**TXA**  
Thanh niên

ĐƯỢC MẠNH  
ĐỀU NÓI  
CHỈ CỘ THUỐC

Cô. tinh  
ích. thọ

DÚT  
TUYỆT

BINH

MỘNG TÂM  
DIỆT ANH  
NHUỘT TÂM

YODINHO  
323, MARINS, CHOLON  
118, ESPAGNE SAIGON  
4, OHLER, BRENN  
5, CANTONNA  
HANOI

Bán buôn lại: Vạn Hóa 8 Rue  
des Cantonnais - Hanoi.

Mua các thứ tem cũ

Đóng giầu rồi. To và nhỏ. Giá từ  
1p00 đến 40p00 một trăm cái  
Biên thư: M. N. K. Hoàn village  
Yên Phụ près Hanoi.

**Thuốc sán sơ mít**

Rất thần hiệu, Số 26. Giá 0p.70

Mắc bệnh sán, hay đau bụng vất, hay ăn của ngọt, hễ đói là đau, đi ngoài thường theo ra con trùng như sán mít lẫn với phân, có khi tự nhiên ra ở quần, rất là bẩn thỉu, nếu không chữa, trùng sán ngày một nhón ra, sức người ngày càng yếu dần, sinh chứng đau sỏi hai cạnh sườn, mà thiệt mạng, uống thuốc này cam đoan trong hai giờ, ra ngay con. trùng giải 12 thuốc, khỏi hẳn. Các ngôi có mua xin mua cho được Thuốc sán sơ mít Thanh-xa (dấu hiệu con voi) giá 0p.70 mỗi là thứ thật kéo nhằm thuốc giả uống vào thêm hại.

**Thuốc run**

Bất cứ người nhón hay trẻ con, mắc bệnh run đũa hoặc run kim, hay tra nước rũi, đói hay quần đau bụng, uống thuốc này buổi chiều ra hết run không phải lạy. Giá mỗi gói 0p20.

**Thuốc bỏ da dầy**

Uống thuốc run hoặc thuốc sán của bản đường, đã ra hết rồi, nên uống thêm thuốc này, cho hơi bỏ da dầy, và giết hết vi trùng và trứng của run sán còn sót lại, thì không bao giờ mắc bệnh run sán nữa, người chóng trở nên mạnh khỏe béo tốt. Thuốc này có đặc tính chữa bệnh: Đau dạ dày, ăn chậm tiêu, hay đầy hơi, đau tức ngực, đau xuyên cạnh sườn, đau ngang thắt lưng, khi đau khi không, như giữ cách, uống thuốc này một hộp bột ngay, ba hộp khỏi hẳn. Giá 1p00. Các thờ thuốc kể trên liệu có bán tại

**Nhà thuốc THANH-XA**

73, góc phố hàng Thiếc và hàng Nón - HANOI  
Ngồi cửa treo cờ vàng

Ở xa mua liêh hóa giao ngân.

Đại lý. - Hoiphong: Mai-linh, Nam-dinh: Việt-leng, Hai-duong: Quang-huy, Bắc-ninh: Vinh-yen, Sơn-tây, Tông: Quý-lợi, Việt-tri: Vạn-tri, phố Việt-tri, Vinh-yen: Ngọc-tân, Phố-yên: Thanh-phong, Phú-thọ: Tế-hóa-duong, Hà-dông: Thanh-xa cửa chợ, Hồng-gay: Đại-thành, Thái-nguyên: Quảng-thành, Hòa-bình: Kim-long, phố Đông-nhan, Thanh-hóa: Thọ-lai, Ninh-bình: Ich-tri và đại lý rượu Vạn-vân, Vinh: Sơn-huy, Huế: Đức-thành, Viễn-giã: Việt hóa, Long-bý: Mai-linh rue Vernez.

và khắp các tỉnh những nơi treo biển đại-lý Thanh-xa đều có bán.

BRILLANTINE

THƠM và MƯỢT  
Vi vậy người lịch  
sự bao giờ, cũng  
dùng nó. Bán tại  
các cửa hàng lớn  
Trung Nam  
Bắc kỳ

croyez - moi  
ce  
nouvel aliment  
pour la peau  
supprime  
LES RIDES



Son effet sur la peau fut presque magique. En deux ou trois semaines, je parus 10 ans plus jeune. L'aliment Tokalon Rose - à ce que m'a dit un Spécialiste - contient du Biocel, surprenante découverte du Dr. Siejskal, Professeur à l'Université de Vienne. Le Biocel est tiré de la peau de jeunes animaux soigneusement sélectionnés - c'est un extrait pur et tout semblable aux riches éléments d'une peau humaine jeune et saine. Appliquez la Crème Tokalon - Biocel - Aliment pour la Peau, chaque soir avant de vous coucher. Elle nourrit et rajeunit la peau pendant le sommeil. Le matin, mettez de la Crème Tokalon. Aliment pour la Peau. Couleur Blanche (non grasse), pour rendre la peau fraîche, claire et douce comme velours. D'excellents résultats sont garantis avec les Crèmes Tokalon Aliments pour la Peau, sinon l'argent est remboursé.

Agents F. MARON A. ROCHAT et Cie  
45 Boulevard Gambetta - Hanoi

CABINET D'ARCHITECTE  
LUYEN, TIẾP, ĐỨC  
42 Bognis Desbordes, Hanoi  
Téléphone: 679

**Rượu**

côt  
nhát

**MARTELL**

Đại-lý độc quyền L.Rondon et Cie Ltd  
21 Boulevard Henri Rivière - Hanoi

Là thứ rượu  
đã nổi tiếng  
từ 200 năm nay